DÉPOT LÉGAL

Le Directeur Gérant:

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

SỐ 862 NĂM THỨ MƯỜI MỖI SỐ 5 XU 乙亥年十二月十七日 NGÀY THỨ BẢY 11 JANVIER 1936

GIÁ BÁN

BỔN-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Mặt năm 6$00	6$00
Sáu tháng 3.50	3.50
Ba tháng 2.00	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲民 La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
[illegible]
Giây-thép nói: số 22
Giây-thép: TIENGDAN HUE

Trị bệnh phải tìm đến gốc.

QUỐC - VĂN THỐNG NHỨT

(CHỮ HÁN VỚI QUỐC-NGỮ)

Gần đây trong văn giới, học giới, và báo giới đều cất tiếng gọi «Quốc văn thống nhứt» và hỏi: nên làm thế nào cho quốc văn được thống nhứt?

Sự cần gấp trên nền văn học nước nhà hiện nay và từ nay về sau, tưởng ai đã đứng chưn vào trường học quốc văn, gặp những khi đọc khi viết có vẻ sâm si «mỗi nơi mỗi khác» không sao không để ý vào đến bất tiện «quốc văn bất thống nhứt» ấy.

Về những tiếng phương ngôn cùng tiếng quen dùng riêng trong 3 xứ Trung, Nam, Bắc, mà xứ nầy khác xứ kia, hoặc về phát âm không đồng, hoặc về đánh dấu khác nhau (không kể lối viết sai), cái đó xin nhường cho bà con tham khảo và đính chính. Đây kỳ giả chỉ nói riêng một đều trong các đều cần phải chỉnh đốn trên nền quốc văn mà ít ai nói đến. Ấy là chữ Hán đã thông dụng và đã nhập tịch vào làng quốc văn mà đọc viết không đồng nhau.

Dân ai cũng công nhận trong tiếng quốc ngữ ta 10 phần có đến gần 5 phần xen chữ Tàu lai vào, mà những tiếng «lai» ấy có lắm chữ người mình đọc mỗi người mỗi khác, thành ra so le mà không nhứt trí. Không nói những chữ cao xa, chỉ nói trong mấy tiếng «mười hai chi» 十二支 mà người mình thông dụng để ghi năm tháng ngày giờ và tuổi, đã thấy có mấy tiếng trại:

Chữ «mão 卯» mà có kẻ lại đọc là «mẹo», chữ «ngủ 午» mà có người đọc là «ngọ», chữ «dậu 酉» mà có người đọc là «dậu» v. v.. Đó là chỉ chỗ trước đến miệng mỗi người, ngoài ra có vô số là chữ đọc sai và một chữ mà kẻ đọc vầy, người đọc khác, không sao kể xiết.

Cho được chữa cái thông bệnh «chữ Hán học sai» ấy, tất phải tìm cho tận gốc, biết rõ bệnh căn nó mà trừ mới tận nọc. Theo chỗ thấy của kỳ giả, nếu không lầm, thì nguyên nhân đọc tiếng chữ bất nhứt ấy vì mấy cớ nầy:

1) Bản chất. — *Nguyên chất chữ Hán là chú trọng về cái chánh. Hình tức là cái nét ngang, sổ, ấn, phẩy, ở trên hình dạng cái chữ; mà không chú trọng về phát âm (có phép «thái thanh» song một phần trong mấy phép kia thôi). Bởi vậy nên đều buộc cần nhứt là viết cho nhằm chữ, mà tiếng đọc có trại bẹ lai lỵ cũng không phải là đều hại lớn. Nghiệm như đồng một thứ chữ mà chánh người Tàu, tỉnh nầy với tỉnh khác đã đọc khác nhau rồi, huống là truyền sang xứ ta, trải qua thông dịch mấy lần sao khỏi sai chạy.*

2) Thanh vận. — *Nhiều người trách mấy cụ ta xưa đọc sách nhiều chữ không đồng nhau là khinh suất, không chú trọng về mặt thanh âm. Tưởng thế là lầm. Phải biết thanh âm chữ Hán, không theo lối phát âm như chữ Tây chữ quốc ngữ có «chữ cái chữ âm», song nó có thanh vận đặc biệt, tức là «bình, thượng, khứ, nhập, 平 上 去 入 mà có vận «bình trắc» kia.*

Theo khuôn mẫu đó, chữ có muôn ngàn mà rút trong mấy vần «bình, thượng, khứ, nhập» (có chia ra thượng bình hạ bình, thượng khứ hạ khứ v. v.), mà rút cả trong 2 quyển vận tập thành, một quyển bình một quyển trắc, chỉ trừ ít chữ không thông hành, còn chữ thường đều đủ trong hai quyển vận ấy.

Xin kể một vài vận:

bình: 1 Đông 東, 2 Bông 冬, 3 Giang 江, 4 Chi 支, 5 Vi 微, 6 Ngư 魚, v. v.

Trắc: 1 Đồng 董, 2 Tổng 腫, 3 Giảng 講, v. v...

Theo khuôn mẫu «vận» đó, vì như chữ 國 người đọc hự, kẻ đọc dự, đều không hại, vì nó ở trong vận 國 支, chữ 國 người đọc khốc, người đọc cốc, cũng ở trong vận 二 沃, miễn viết cho đúng nét là được, vì thế nên phát âm thường sai nhau mà không cho là đều phòng hại trên sự học theo lối học xưa.

Theo nguyên tắc «bình thượng khứ nhập» trên, người ta lại nhận ra có tiếng có vần «nhập» có tiếng không, vì như:

«Ma, mà, má, mả, mạ

«Chi, chỉ, chí, chỉ, chị», tiếng ấy chỉ có 5 tiếng thôi, nghĩa là có «bình thượng khứ» mà không có «nhập thanh». Trái lại như:

«Đông, đồng, đồng đống, động, đốc, độc: viên, viễn, viễn, viễn, viện, viết, việt.»

Tiếng «đốc, độc, viết việt» đó tức là thượng nhập, hạ nhập.

Vì theo nguyên tắc khuôn mẫu «vận» đó nên phát âm không cần đồng nhau, cốt cho nhằm vận.

3) Kỵ húy. — *Đời cái lệ kỵ húy nầy thì đọc sai mất chữ mất tiếng, mà chữ húy đó, thói thì hằng hà sa số! Nguyên từ bên Tàu đã trải nhiều đời, chất chứa chữ húy đã nhiều, lục lệ ấy thông hành sang nước ta. Trên thì vua quan, rồi đến nhà dân, mỗi nhà đều có chữ húy riêng nữa. Vì thế mà đọc mất chữ thôi toàn loạn, đại loại như chữ Hoàng 黃 mà đọc Huỳnh, chữ Khưu 丘 mà đọc Kỳ, chữ Dinh 營 mà đọc Doanh, Trường 長 mà đọc Tràng v. v. cái nầy thật kể không hết.*

4) Truyền dạy — *Bởi sự húy mà đọc trại trên, ngoài quốc húy ra, cha truyền cho con, thầy dạy cho trò, quan trên lệnh xuống quan thuộc, sứ kéo dài và lan rộng cái «kiêng» đó ra. Vì như một ông quan đầu bộ, có 5, 10 chữ húy, thì bọn thuộc hạ phải húy theo, một ông thầy có 5, 7 chữ húy, thì trăm ngàn học trò cũng húy theo, rộng ra đến nhà riêng cũng vậy, đã lâu thành ra thiệt, dần dần tiếng đọc trại đó, không biết là trại, lại nhận là tiếng chánh nữa.*

Một chuyện sực cười là tên cụ Khổng là Khưu 丘, đã húy nên đọc là kỷ. Nhân đó phần đông ông

(Xem qua trang 3 dưới cột 5)

Hoàng từ sanh

Dân quê ta chắc được ăn đến

Theo lịch sử mấy triều ta, hễ Hoàng tử sanh thì nhà vua có ra ân dụ, nhứt là vị Thái tử, thì ân điển càng nhiều, hoặc đại xá, hoặc giảm điền thuế v. v..

Vì thế nên sau cái tin đức Hoàng hậu Nam phương sanh Hoàng tử (đặt tên là Bảo-Long), dân gian nhớ chuyện xưa mà ngóng trông ân điển như mấy triều trước.

Dân quê

Cúng chuyện tiết kiệm

Đương lúc con ma khủng hoảng khấy rối nầy, chánh sách tiết kiệm đâu đâu cũng nghe đề xướng, có một đôi chuyện hay hay:

1°) Hiện ở nước Ý đương lúc quân dụng khẩn cấp, lại bị kinh tế chế tài của hội quốc liên, họ nhịn ăn thịt trong 1 tuần lễ để gởi số tiền nhịn ăn ấy cấp cho quân lính đi trận.

2°) Trung-hoa đương khoảng tài chánh khuẩn bức, lại thêm nạn lụt và cuộc rắc rối ở Hoa Bắc, Phùng ngọc Tường là một nhà cựu quân phiệt tự phụng cần kiệm, nói với một ký giả nhà báo nọ rằng:

«Áo quần dài thì hành động bất tiện, như người nước bận áo trường bào, đem rút ngắn một thước thì số giảm đó sẽ làm được việc ích một số có ít đâu. Lại như nút áo mà dùng bằng xương, bằng cừ, giá nó rất đắc, lại đua nhau dùng nút Âu Mỹ, số tiền lọt ra ngoài không ít. Nay như dùng nút vải thay vào, thì số tiền mua nút áo của mỗi người, đem mua ít nữa là được một viên đạn dùng vào việc đối ngoại....

Tiết kiệm và khẩn sức là chánh sách «liêu cực», vốn không hay gì, song giảm cái khoản phí vô ích mà dùng vào việc hữu ích, thì người nào cũng có thể làm được.

Xứ ta, miền dân quê, nhứt là nhà nông thì tự họ khẩn sức hết sức không đợi ai khuyên bảo. Song ở thành phố thì lắm kẻ còn đua nhau lòe ngọn xa xỉ kia. Nghe chuyện kể trên chắc có kẻ cười ngầm.

X.

THỜI CUỘC VIỄN - ĐÔNG

TRUNG HOA CÙNG CÒN CỨ NÓI CHUYỆN GIAO HẢO

Nam kinh, 1-1. — Trước đây theo tin Đông kinh, chánh phủ Nam kinh mời Nhựt dự vào một cuộc hội nghị mới để giải quyết cho xong những việc rắc rối ở Hoa bắc.

Nay lại có tin nói Chánh phủ Tàu vẫn nhìn nhận việc ấy là có thiệt.

Vừa rồi chánh bộ Ngoại giao của Nam kinh có phát hiểu một tờ thông cáo đại ý nói rằng: từ ngày việc Thẩm dương xảy ra đến nay, trải đã 4 năm, mối hàng giao của hai nước Trung-Nhựt đi lạc ra ngoài con đường chánh đáng cho nên hầm vào một cái trạng thái rất khốn nạn. Nay chánh phủ quyết nhân cơ hội nầy, đăng ngôn ngoại giao mà chỉnh đốn mối thân thiện giữa hai nước Trung-Nhựt, khiến cho hai nước sẽ noi theo con đường hàng giao chánh đáng như xưa. Về việc nầy, hiện hai bên đã trao đổi ý kiến với nhau, xem thế rất thỏa hiệp, có điều chưa thể luận đến cách hiệu pháp cụ thể.

NHỰT BẢN CỰ TUYỆT CÁI ĐỀ ÁN «CẦU THÂN» CỦA TƯỚNG GIỚI THẠCH

Hương cảng, 1-1. — Trái với đoạn sau của cái tin ấy, một tờ báo-Tàu ở đây, thường bênh vực chánh phủ Nam kinh và quốc dân đảng một cách tận tâm, lại có đăng một cái tin nói rằng vừa rồi quan Tổng tư lệnh kiêm Viện trưởng viện Hành chánh là Tưởng giới Thạch có gởi cho chánh phủ Nhựt một bản đề án yêu cầu tổ chức một ủy ban để lo chỉnh đốn mối giao hảo của hai nước Trung Nhựt, khiến hai nước có thể tâm thiệu đồ huề, dắt tay nhau cùng tiến. Bản đề án ấy, ai cũng tưởng rằng sẽ vừa lòng nhà đương cuộc Nhựt, chẳng ngờ lại bị chánh phủ Nhựt cự tuyệt không chịu tiếp nạp!..

THỔ PHỈ NGUYÊN CỨ LỢI TIẾN BINH XÂM LƯỢC HOA BẮC

Hương cảng, 1-1. — Có tin Hương cảng cho hay rằng trong khi chánh phủ Nam kinh đương lo nài nỉ yêu cầu Nhựt dự vào cuộc hội nghị mới để tính đàm với nhau, thì Thổ phỉ Nguyên ở Quan ngoại lại vội vã huy động quân đội Mãn châu tiến vào xâm lược đất Hoa bắc.

Chính mấy toán Mãn quân đánh lấy thành Cổ nguyên lần thứ nhì vơ vét không còn cái rác, như tin vừa rồi đã nói đó, là do Thổ đốc sử vậy.

... ĐÁNH LẤY TRUNG BỘ SÁT CẤP NHỈ NỮA!

Bắc bình, 1-1. — Theo tin tức của chánh giới Tàu thì bữa qua có hai toán quân Mãn châu mới kéo tới Sát đông, nhập chung với quân đội Nhựt-Mãn ở đây để sửa soạn tiến vào xâm lược Trung bộ tỉnh Sát cấp nhỉ. Thấy binh lực của Nhựt, nhà đương cuộc Tàu tin chắc rằng thế nào chúng cũng đánh lấy miền Sát trung chớ không khỏi.

Tin ấy truyền tới tỉnh lỵ Trương gia khẩu làm rúng động dân chúng toàn thành, các tướng Tàu đã vội vã kéo quân ra bố phòng ở các nơi hiểm yếu để chống cự.

NGA KÝ MẬT ƯỚC VỚI NGOẠI MÔNG ĐỀ CHỐNG NHỰT CHĂNG?

Mộc tư khoa, 1-1. — Nhà đương cuộc cách đã đính chính cái tin đồn đa các giới ngoại quốc truyền ra nói rằng chánh phủ Nga Sô việt đã ký với Ngoại Mông cổ một bản mật ước, nhưng họ lại không cắt nghĩa vì sao mấy vị Tổng trưởng Ngoại Mông lại quá ân cần năm đã ở Mộc tư khoa, là một cái cớ khiến người ta nghi ngờ hết sức. Mấy vị tổng trưởng Ngoại Mông lưu ở thủ đô Nga tiếu như thế, không thể nói rằng phái bộ nầy qua nước láng giềng để khảo sát về kinh tế hay thương lượng về lý tài, mà trái lại nó chứng rằng cái mục đích kín nhiệm kia tất thuộc về chánh trị.

Các giới người ngoại quốc mong rằng Nga sẽ không gây sự với Nhựt và không ra mặt chống đỡ quyền lợi của Mông cổ một cách thiệt tình. Người ta lại tin rằng thỏa hiệp với chánh phủ Ngoại Mông, nước Nga đã lo thiệt hành mọi việc kiến thiết để công cố việc quân phòng ở các đồn lũy thành trì của mình dọc theo biên giới chạy từ đông bắc xuống tới tây nam giáp với đất Tàu.

ANH TRẢ QUYỀN THỊ CHÍNH ĐẤT LƯ SƠN CHO TÀU

Nam kinh, 1-1. — Tàu nhường đất Lư sơn cho Anh cai trị, từ ấy đến nay đã được đúng 39 năm, cho nên nay Anh đã đem đất ấy trả lại cho Tàu rồi.

NGHĨA - VỤ GIÁO - DỤC

(Giáo-dục hạn chế với giáo-dục cưỡng-bức)

(Tiếp theo và hết)

Nước Pháp. — «Nghĩa vụ giáo dục» ở nước Pháp, động cơ phát khởi từ năm 1792, đầu tiên thi lệnh cưỡng bức, niên hạn là 3 năm. Đến năm 1887, sau trận thua Đức, mới chính thức qui định pháp giáo dục lại. Phàm trẻ con từ 6 đến 13 tuổi, nhứt luật phải theo cưỡng bức giáo dục, miễn học phí. Từ đó, «nghĩa vụ giáo dục» càng ngày càng hoàn bị. Sau trận Âu chiến lại đổi niên hạn tăng lên 8 năm.

Kinh phí «nghĩa vụ giáo dục» ở nước Pháp, từ năm 1882, lương bổng các giáo viên toàn do trung ương đảm nhiệm. Còn các địa phương chỉ gánh phần tu lý trường học, cung cấp các dụng phẩm cho học sanh công phí khoản linh tinh.

Giáo dục cưỡng bức ở nước Pháp tăng tiến đã cao, tuy vậy cũng còn có người không biết viết. Trong quyển bộ «chú sách kết hôn» còn có người dùng ký-hiệu thay chữ viết, nhưng số ấy cũng giảm lần.

Nước Anh. — Tình hình «nghĩa vụ giáo dục» ở nước Anh, thiên về mặt tự do phát triển; nên trường học tư lập rất nhiều, mà phát đạt một cách mau chóng. Đến năm 1870 mới thực hành qui luật cưỡng bức giáo dục.

Niên hạn cưỡng bức giáo dục sau cuộc Âu chiến định làm 9 năm, kinh phí do trung ương đảm phụ một nửa, còn một nửa do địa phương chịu. Niên hạn qui định có dài và thi hành cưỡng bức có chậm, song nhờ lịch sử giáo dục đã tốt sẵn, nên phát triển cũng mau, hiện ngày nay thì niên hạn giáo dục 9 năm đã có chín phần cập.

Nước Mỹ. — «Nghĩa vụ giáo dục» ở nước Mỹ, đầu tiên chỉ có bạt Ma-tát-châu-tất-Ty, dân nhân dân miền ấy tự động qui định rằng phụ huynh phải có cái nghĩa vụ cho con em đi học. Đến năm 1825 mới có pháp lệnh qui định thi hành cả toàn tỉnh. Sau đó các tỉnh khác lần lượt bắt chước theo.

Theo bản điều tra năm 1927, có 20 tỉnh thực hành chế độ cưỡng bức ấy.

Niên hạn giáo dục ấy mỗi tỉnh khác nhau, nhiều nhứt là từ 7 tuổi đến 16 tuổi; song cũng có mấy tỉnh chỉ có 5 năm. Hiện theo thống kê bình quân, số trẻ con vào học đã 94%. Kinh phí «nghĩa vụ giáo dục» nước Mỹ, do chính phủ các tỉnh đảm nhiệm từ 20% đến 60%, không đồng nhau. Trung ương chính phủ có cấp ruộng đất và đất hoang một số lớn để lấy tiền dùng vào «nghĩa vụ giáo dục».

Nước Nhật. — Năm 1872 đã thực hành cưỡng bức giáo dục. Học chế qui định, cứ dân số được 600 người thì đặt một sở tiểu học; trẻ con 6 tuổi trở lên đều vào học. Chế độ ấy đồng thời thi hành ra toàn quốc.

Kinh phí «nghĩa vụ giáo dục» trước kia toàn do địa phương gánh chịu; đến năm Đại-chánh thứ 7 (1918), Trung ương mới trợ cấp. Niên hạn giáo dục định là 6 năm. Song lúc đầu tiên đời Minh trị, những năm trẻ con còn ở trong khoảng 10 tuổi, tức là 7, 8 tuổi v. v., mỗi năm chỉ học 4 tháng, tính đủ 16 tháng là hết hạn. Sau lại kỳ học lại tăng lên dần dần; từ năm Minh trị thứ 33 về sau, thì nhứt luật niên hạn là 4 năm.

KẾT LUẬN

Trên kể tình hình «nghĩa vụ giáo dục», tuy chỉ kể 6 nước, song cũng đủ làm chứng cho chúng ta biết môn giáo dục phổ thông ấy là trọng yếu. Hiện Trung quốc kể người mù chữ trên 82%, còn số trẻ con vào học chưa đầy 23%, mà qui chế «nghĩa vụ giáo dục» không thực hành. Giáo dục xứ văn minh như thế nào, giáo dục mình như thế, bảo nước không sa vào cảnh liệt bại sao được!

. . .

Lời người dịch. — Nước Tàu là kẻ nhứt về mặt giáo dục mà gần mấy năm nay, họ đã có cuộc «thôi tự vận động», mở học phổ thông đã khá lớn. Đến như nước ta đã không có «nghĩa vụ giáo dục» lại nhiều đều bó buộc hạn chế nữa mới là đáng buồn.

KHỈ-ƯU thuật

CHUYỆN ĐỜI

Trước khi bình-phẩm cái chết của người

Số báo vừa rồi có nói chuyện một tổng tư lệnh Tân ông Hsu-Fan-Ting một người có công lớn với cuộc cách mệnh Trung hoa mà có làm tổng trưởng Tham mưu hồi Dân-quốc mới thành lập, bữa 28 décembre lại đến mồ Tôn-Trung-Sơn mà tự sát.

Ông Hsu-Fan-Ting còn để một bức thư nói rằng ông vì lòng trung phẫn mà đem giọt máu đào rưới trước mộ Tôn-Tổng, thống để đánh thức sự mê muội của nhân đương cuộc Trung hoa, kích thích họ để họ mở mắt mà đề kháng lại cuộc xâm lược của Nhật-bản.

Dưới cái tin ấy lại thấy để thêm mấy giòng:

«Vì nước mà hy sinh tính mệnh, đánh là việc đáng khen. Nhưng hy sinh theo cách ông tổng tư lệnh Trung-hoa ấy có ích gì không?»

Không những tờ T. D. nầy, mà tôi coi gần đây các báo có nói đến sự tự sát nầy cũng đều một giọng khắc trách ông Tổng tư lệnh họ Hsu. Họ cho là cái chết hèn cái chết không ích v. v..

Đối với một cái cử chỉ mà người thường ai cũng thương tiếc, nếu không sùng bái khâm phục, thế mà các báo đều công kích. Các báo làm một việc mới, mà trong cái việc mới ấy cũng không phải toàn là vô lý.

Nhưng tôi đây tôi lại phải khen cho tổng tư lệnh. Khen thẳng như một việc thường quá; ấy thế mà nó không thường là vì theo cái chỗ hiểu của tôi, có lẽ không phải là chỗ hiểu của phần nhiều người.

Tôi khen là không phải nói rằng theo tình hình nước Tàu ngày nay, làm người dân nước Tàu phải bắt chước ông Tổng tư lệnh kia mà ra mồ Tôn-Văn rồi gươm tự sát hết cả đây. Khen mà có hàm cái ý ấy thật là đáng tội, vì không nói cái quang cảnh nước Tàu sau khi các đồng bào của Tưởng-giới-Thạch noi gương Tổng tư lệnh Hsu-Fan-Ting mà đi bỏ lập quốc gia ở dưới chín suối, để cho chú tàu kia thắng thắng đến lập gia cư... chỉ nói một đều là nếu trong khi dân ngụy quốc biến, mà phải tự sát trước mồ Tôn-Văn, thì may ra ngày trước trời cho nước Tàu được có một Tổng thống như Tôn-Văn, chớ rồi nước Tàu cũng như nước ta, thì mới biết tìm đến cái mồ ông nào mà rưới giọt máu đào chăng?

Khen như vậy thật là vô ý thức quá!

Nhưng chúng ta phải nghĩ đến cái tình cảnh của Hsu-Fan-Ting, và những ý tưởng đã xảy qua trong não ông ấy trong khi họ bắt viết bức thơ tuyệt mệnh, trong lòng đương xét xa cho vận mệnh nước nhà:

Một người như ông ta đáng lẽ phải hàng đầu kéo mình mà đuổi quân Nhật ra khỏi bờ cõi nước Tàu, không lẽ ngồi khoanh tay mà đương mắt ngó. Hoặc nếu đang cái thế lực tài năng còn sót của mình khuyên giải nhà đương cuộc; người ta nghe mình được chăng nào thì tốt chăng nấy.

Đó, một người đã biết tiếc cái chết mà tỏ lòng vì nước thì sao lại không nghĩ qua đến những việc kia. Nhưng nói việc sắt thương lên ngựa thì không còn làm nổi rồi, vì tuổi đã già sức đã yếu. Mà có hòa gào thì phòng còn ai nghe? Sức đối những cuộc đảo sát, như cuộc Nam kinh vừa rồi mà còn chưa làm cho ai tỉnh, lựu là mấy tiếng nói suông. Không khác bạn đương cuộc của trở lại trét tiếng nếu cho ông nếu, nói rằng vì già vì yếu, vì không còn có thể hưởng cơ hội như họ, nên mới đổ ra những giọng thương nước, yêu nòi để đua nịnh quốc chăng. Thà thì sống với cái cảnh ấy, vị lão tướng kia không muốn sống nữa là phải; và chết mà còn có thể tỏ tự lòng phẫn nất của mình thì chết cũng nên.

Vậy nên tôi khen tư lệnh Hsu Fan-Ting.

Đó là chưa nói cái lòng can đảm của một người biết chết vì nước. Dẫu cái kết quả về sau thế nào, ta cũng phải khen cái lòng can đảm ấy, tức là khen cái mà tự ta cũng không thể làm được. Một người chết, rồi trăm ngàn người nói về cái chết ấy; nói thì dễ lắm; người nói thế nầy kẻ nói thế khác, cho rằng đáng chết, không đáng chết, chết có ích, chết đáng chỗ v. v. Nhưng nói thì dễ chớ của ngài bàn luận cái chết của người ta, có hết nào tự hỏi: đến hồi đáng chết, mình có được cái lòng cảm tử ấy không? Đành rằng không hề cái chết vô tình.

Cao-nhã

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Kỳ phát hành lần thứ nhất

XỔ SỐ HÔM TẾT (26 Janvier 1936)

600.000 vé 1 đồng

60 phần trăm chia cho các số trúng

1 vé trúng	60.000$
1 vé trúng	30.000.
1 vé trúng	15.000.
6 vé trúng	5.000.
12 vé trúng	1.000.
60 vé trúng	400.
120 vé trúng	80.
600 vé trúng	40.
4.800 vé trúng	20.

10 vé không trúng kỳ xổ ngày 22 Janvier 1936 sẽ đổi lại được một vé mới của kỳ xổ số 6 Mai 1936

NÊN ĐỂ Ý !

Ở TRUNG-KỲ, đến 4 giờ chiều ngày 20 tháng giêng tây năm 1936 thì các sở kho bạc thôi không bán vé nữa.

Lễ Khánh-thành đoạn đường xe hỏa Diêu-trì — Tuy-hòa ngày 7-1-36

Lễ khánh thành nầy đại khái cũng như lễ khánh thành đoạn đường Tourane - Quảng-Ngãi và Quảng-Ngãi – Quinhơn trước, song cũng có vài đều mới.

Theo chương trình đã định, thì làm lễ tại ga Tuy hòa, mà nơi hội hiệp đặng cùng đi trên khoảng đường mới nầy là ga Diêu trì. Ga nầy trần thiết có vẻ tráng lệ. Quan Công sứ Quinhơn, quan Bố chánh Bình định (quan Tổng đốc Bình định đi chấm kỳ thi tri huyện không ở nhà) cùng quan-thân Bình-định và đủ các giới nhân vật, trong có cụ Tuần Đào phan Duân, cụ Thượng Vương tử Đại, ông thần khoán Tạ xuân Lan (người có công trong đoạn đường ấy), ông dân biểu Ng. văn Tôn, đã chực sẵn để rước chào quan Toàn quyền và cùng lên chiếc xe ấy vào Tuy hòa.

Độ 7 giờ đến nơi. Trên xe có quan Toàn quyền Robin, quan Khâm sứ Graffeuil, quan Thống soái Frech, quan Tổng Thanh tra Công chánh Đông dương Lefèvre, quan chánh Liêm phóng Trung kỳ Sogny. Khâm mạng chư Nam triều có quan Thượng bộ Lại, Thái văn Toản (Đức Kim thượng lần nầy có lẽ vì có tang, nên phái khâm mạng thay). Quan chánh Kỹ sư Hỏa xa, ông Dân biểu Viện trưởng Phạm văn Quảng, cùng các nhân vật các giới Tây-Nam và đại biểu các báo, trong có ông Delaforge báo France Annam, Ng. v. Vinh chủ báo Annam Nouveau, ông Trần bá Vinh chủ báo Sao mai, ông Phó đức Thành chủ báo Thanh Nghệ Tịnh, và đại biểu các báo báo Đông pháp, Ngọ báo, Trung-Bắc v. v. (nhiều người chưa biết tên).

Từ Diêu trì đi vào, thấy dọc đường có cắm cờ và dân tuần đứng hai bên đường, mỗi ga đều có trần thiết, nhứt là mấy ga lớn, có đặt bàn bái hạ và thề môn, có quan phủ huyện và thân hào địa phương mang áo rộng xanh bái chúc, đốt pháo, 2 bên đường ga nhân dân đến xem rất đông.

Đến địa phận tỉnh Phú yên đã có quan Công sứ và quan Tuần vả cùng thân hào trong tỉnh đón rước và cùng lên xe vào Tuy hòa.

Đoạn đường nầy đi cách trên đèo Cả mông xa, nên chỉ có một cái cầu ga La hai và một đoạn hầm ngắn ngắn ở ga Phong niên.

Đến Tuy hòa, độ trên 11 giờ, ở ga nầy, trần thiết có vẻ long trọng, có lính dân binh hai bên, có nhạc tây và quân thân tự bột rất đông.

Sau dãy pháo đốt mừng, quan chánh sở Công chánh đọc diễn văn, đại ý kể công trình kiến trúc của sở Hỏa xa, trải nhiều nỗi khó nhọc, đến đoạn đường nầy tức gần hoàn thành. Quan Toàn quyền Robin đọc lời đáp từ, đoạn quan Thượng Lại tuyên lời khâm mạng, rồi quan Toàn quyền gắn huy chương cho mấy người Tây-Nam có công vào cuộc kiến trúc đoạn đường ấy. Huy chương có mấy thứ như : Kim tiền (một người Tây và ông Tạ xuân Lan được thưởng hạng nầy), Ngân tiền và bằng Cửu phẩm v. v., rồi đến tiệc sam banh.

Tiệc xong, độ gần 12 giờ, chuyến xe đặc biệt trở về đường cũ. Khác với 2 kỳ khánh thành trước : trên khoảng đường Tuy-hòa — Diêu-trì, có tiệc ăn buổi mai, các quan Tây-Nam và nhân vật mời dự có trên 60 người. Về đến Huế đúng 12 tối, rồi xe đi luôn ra Bắc. Thế là xong lễ khánh thành.

Công trình đường hỏa xa, kể về xứ Trung kỳ, vì cái cớ nhiều núi, lắm sông, nên tiến hành có chậm. Bắt đầu khởi công trình ấy từ năm 1897 mà kể ra từng đoạn :

Hanoi – Vinh	làm xong năm	1905
Tourane - Huế	»	1906
Tourane — Đồng-hà	»	1908
Saigon – Nhatrang	»	1914
Vinh — Tân-ấp	»	1927
Đồng-hà — Vinh	»	1928

Mấy đoạn đường trên, kể có trên hai mươi mấy năm ; còn lưa đoạn đường Nhatrang-Tourane trên một năm nay mà đã được 3 đoạn hoàn thành. Thế là còn một đoạn Nhatrang — Tuy hòa nữa, thì cái xương sống xứ Đông dương liên lạc nhau mà không còn dứt đoạn như ngày xưa, rất mong nhân dân xứ nầy, nhờ sự liên lạc trên mà đường, kinh tế được lưu thông, phần tinh thần kỉ ổi chia rẻ.

P. S.

.·.

Đoạn đường Diêu trì — Tuy hòa có những tên ga (1) như dưới nầy :

DIEU TRI, *An Trach*, Canh Van, TAN VINH, *Quang Hiên*, Vân Canh, Muc Thinh, PHUOC LANH, *Phuoc Long*, LA HAI, Ha Bạng, Phong niên, CHI THANH, *Phu Tân*, My Phu, HOA DA, *Chinh Nghia*, *Minh Chinh*, TUY HÒA.

1) Chữ đen đậm lớn là ga lớn, chữ xiêng là ga tạm, chữ thường là ga nhỏ.

SÓNG ĐIỆN TRUYỀN DƯỚI ĐẤT

Bác sĩ Frantz Fritz ở Ba lan mới đây có giải bày rằng sóng điện không những trâu ra trên không trung mà cũng có thể truyền xuống dưới đất sâu được. Nhân đó Bác sĩ đã thí nghiệm trong một cái hầm mỏ ở Carinthie sâu 300 thước mà thu được tin tức ở đôi nơi trong Âu châu đánh ra.

Bác sĩ lại nhờ điện ấy mà chỉ được thứ máy báo tin nạn dưới hầm một cách tài tình, hoặc mỏ nổ, hoặc nước ngập, phát hỏa gì cũng báo được nhanh lẹ.

VIỆC TRONG NƯỚC

Tây sơn-đồ đạp chiếc xe tay xuống mương

HUẾ.— Lúc trên 2 giờ chiều chủ nhật 5-1-35, tại đường hẻm gần nhà thương nhỏ trong thành, một người Bếp tây Sơn-đồ ở đầu Mang cá cùng người vợ Annam đi chiếc xe tay số 291 đến đó, trả tiền ít, người xe ít không lấy và đòi thêm, người Bếp không cho lại sắn sộ đánh người xe ít xe và đạp ngã lăn chiếc xe xuống mương lấm lem.

Kế đó có tuần sát tới, dẫn người Tây lên Hộ thành, chưa biết xử sao.

Thấy

Khám không thấy rượu lậu, 2 người con nhà chủ bị bắt giam

THANH-HÓA. — Ngày 24 déc., ông Phó đoàn Thanh hóa cùng 5 người thuộc về nhà ông Trần văn Chấp ở làng Thạch lăng, tổng Văn trường, phủ Tĩnh gia, khám rượu lậu, không bắt được vật gì. Lúc ấy ông Chấp đi vắng, viên chức sở Thương chánh hỏi người con trai nhỏ ông Chấp là cậu Lời (15 tuổi) sao đó, rồi đánh cậu. Người anh ruột là cậu Tức (18 tuổi), tới bênh em, cũng bị đánh luôn và bắt cả hai bỏ lên ô tô đem về tỉnh. Cách 10 ngày sau vẫn chưa được tha.

Hiện ông Chấp đã làm đơn kêu xin tha con, không biết nhà chuyên trách nghĩ sao !

Tn. S.

Giá muối ở miền nguồn cao quá !

QUẢNG-NAM.— Mấy năm trên, muối bán ở miền nguồn Tiên phước chỉ độ 0$05, 0$10 một sang, hay đổi lúa thì 2 thứ đồng nhau : 1 sang lúa, 1 sang muối.

Thế mà lối nầy phải 4 sang lúa mới đổi được 1 sang muối !

Dân bản chúng tôi phần đông chỉ nhờ muối làm cao lương mỗi bữa ăn, nay cao giá quá như thế, mà tiền không có, cũng khổ !

Dân bản

Về chuyện làm nhà thương

T. D. số 859 ra ngày 1er-1-35, có đăng tin người ta đồn về việc làm nhà thương huyện Tiên phước. Nay được tin rõ thêm:

Số bạc tư ích để làm 600$, còn tính giao về 200$, cộng 800$. Thế mà cây gỗ dùng làm phần nhiều là cây gia, gáo tạp bậy bạ ; đóa tay, xuyên trấnh, chắp nối 2, 3 đoạn làm một. Lợp rồi thì đóa tay oặt, ngói chớp. Mấy cây cột thì lấy gạch xây bao lại ngó dị kỳ. Nhiều kẻ đoán nhà thương nầy không bền.

Mồ hôi nước mắt của dân, quan trên nên khám mà bắt người lãnh làm phải đền bồi có chứng mấy năm, bảo hư đi hư lại cứ trát tô dân hoài, tội lắm !

Rỗ ràng

Tịch sĩ

Cả xứ Trung kỳ, nơi nầy đâu cũng có, mà riêng về phủ Điện bàn có nhiều hơn. Ngoài nhà lại ra, mỗi ngày người ta thấy luôn luôn mấy người tịch sĩ tới nhà giáp việc như mấy thầy thông.

Không có nghạch chính mà làm việc như thế, họ ăn vào đâu ? không nói tưởng ai cũng biết.

Vậy là tờ thông tư bộ Lại số 23 ngày 11-8-34, và tờ thông tư năm Duy tân 31-10-1907, cấm các phủ huyện không được dùng tịch sĩ, mà rất cục chả có hiệu lực gì. Vì sao ? khó hiểu quá !

S.

Dọa người bán thuốc lá lấy tiền

QUẢNG-NGÃI.— Chiều ngày 30 12-35 người Tây Thương chánh Phú nhơn đi với người cai bạch lá đến nhà lý trưởng làng Lâm lộc, tổng Tịnh thượng, phủ Sơn tịnh, cho đòi xã đoàn Xái và tên Tây dân, hỏi về chuyện 2 tên ấy dọa người buôn thuốc lấy tiền, rồi giao 2 người ấy cho lý trưởng sở tại sáng ngày sẽ giải đến sở xét.

Câu chuyện như dưới :

Nguyên ngày 17-9-35, có người ở làng Thạch an (Bình sơn) vào miền trong mua thuốc lá về, đi tới bộ làng Lâm lộc thì đêm đã khuya, tên xã đoàn Xái, và tên Tây đi tuần gặp đón bắt lại, đòi 5$ mới tha cho đi. Sau đấy có người đem chuyện ấy mách với sở Thương chánh, nên mới có sự xét hỏi nầy.

Sớm mai ngày 31-12-35, lý trưởng Lâm lộc dẫn Xái và Tây đến sở Thương chánh, chưa rõ sẽ xét sao.

Lộ bàng khách

Bạn hàng than van về thuế chợ thu cao

Năm 1935 vừa rồi, thuế chợ tỉnh Quảng ngãi và năm 1936. Về đình Chánh tỉnh thầu lại cho người khác lãnh đi lãnh lại đến mấy lớp ; đến lớp sau cùng lãnh góp là bọn tên Cường. Vì lãnh lại giá cao, lại muốn lấy lời nên thâu thuế quá nặng. Như trước kia mỗi gánh hàng xén thâu 2 xu, nay họ thâu 1 giác ; cá, trước kia mỗi gánh 1 giác, nay thâu trên 3 giác ; gạo trước mỗi gánh thâu 1 xu, nay thâu 3 xu ; vải mỗi bưng thâu 30 đồng tiền kẽm, nay thâu 3 tiền. Tất cả hóa vật đem đến chợ, đều bị thâu cao lên gấp mấy năm trước ; còn những người bán tranh, tre, than, củi ở các ngã đường, nhiều người tưởng như trước, bán được rồ, sẻ góp, không dự bị tiền đem theo, đều bị chúng xiết còn gánh, hoặc chặn không cho đi. Nhiều kẻ than van.

Quan trên nên buộc nhà thầu định giá cách nào cho phân minh.

R. N.

VẠN-VẬN

Bệnh trung cảm tác

Đau đi đau lại cứ đau hoài,
Chết quách thời mong, khéo sống dài.
Có lẽ lòng trời khuyên bác gắng,
Hay là gan đất sợ ông mới ?
Chưa mang bộ xác đi theo quỉ,
Hãy vác chòm râu ngạo với đời.
Tính tuổi gần đây vừa bảy chục,
So cùng bành-tổ vẫn còn trẻ.

Sào Nam

Lụt trái mùa

Thường năm đến tiết tha,
Trời mưa lại ít bè.
Đông đến trời lại tạnh,
Kể cày người cấy lo làm mùa.
Hôm nay trời làm phần,
Tiết tha trời cứ hạn.
Sang tháng mười một gần cuối năm,
Lại cho trận lụt thật rỗ chân !
Đồng điền hóa ra đầm,
Mà gieo bị nước ngâm.
Cái lại thành linh nào ai biết,
Treo cây than thở khoanh tay nằm.
Mùa cũng đã thấy hỏng,
Mùa tháng ba nầy chẳng không mọng.
Cái khổ nhà nông ai biết cho,
Tiền trích lạc, khai đọc điền, nhà làng
cứ nghe tiếng đục trống !

Lão nông

TẾT gần đến
nên nhớ tới hiệu
Vân-Hoà
29, Rue Paul Bert -:- HUE
mà mua
RƯỢU DÂU QUẢNG-BÌNH
TƯƠNG NAM-ĐÀN
Hai thứ sản vật rất quý, rất ngon, không đâu có.

PHÒNG TÍCH «CON CHIM» GIA TRUYỀN NGÔ ĐẠI
Xem bài tường thuật ở kỳ báo trước hoặc kỳ sau. Tìm CON CHIM ở trang tư sẽ rõ.

THUỐC SÂU ÂN RĂNG
Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị
Giá 0$14
Rất thần hiệu

Ai thương con ??

Khi thấy con thân thể gầy ốm, mặt mày xanh vàng, bụng to và thường có sán, đêm ngủ nằng khóc, hay có ghẻ sài, nên biết đó là tại :

1·) Bẩm thụ thiên nguyên yếu ;

2·) Trong mình có độc bởi những bệnh di truyền ;

3·) Tỳ vị bị tích trệ bởi bú mớm không thường, ăn những đồ ăn khó tiêu, hoặc nguội lạnh.

Vậy muốn bồi bổ thiên nguyên, tẩy tích trệ, bổ tỳ vị, làm cho thân thể mập mạnh, khí huyết đầy đủ, da thịt nở nang, gân xương cứng mạnh, trừ hết ghẻ sài, lọc hết máu độc, để cho con được ăn chơi mau lớn, nên cho dùng :

Thuốc bổ trẻ con

HIỆU CHỮ THỌ

Một chai 0$60

Hỏi tại các nhà Đại-lý Thuốc Chữ Thọ, Dầu Chữ Thọ, Dầu Tử Quí.

NHÀ THUỐC VĨNH-THỌ TOURANE

Dịp may hiếm có !!!

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời đã lâu năm, to nhứt và danh tiếng nhứt trong xứ Đông Pháp, xa gần ai cũng hoan nghênh là thuốc rất linh nghiệm. Nay nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG mới mở một nhà TỔNG-ĐẠI-LÝ ở đường Đồng - Khánh Tourane và một nhà PHÂN-CUỘC tại số 64, đường Gia-Long Huế, để bán các thứ thuốc CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN của Tổng-cuộc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi chế ra, vậy kể từ ngày 1er đến ngày 15 Janvier 1936 ngài nào mua các thứ thuốc ở 2 nơi Tổng-đại-lý và Phân-cuộc ấy mà mua được từ 1$00 trở lên thì chúng tôi sẽ xin kính biếu lại một hộp « THUỐC BỔ » đáng giá 1$00 nữa.

Xin các quí khách chiếu cố sẽ biết công hiệu và giá trị các thứ thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG thế nào.

Ngài nào muốn biết rõ thuốc nào chữa bệnh gì, công dụng thế nào, giá tiền bao nhiêu, xin mời quá bộ đến nhà Tổng-đại-lý và Phân-cuộc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG ở Huế và ở Tourane mà lấy một quyển Dược-mục về coi sẽ rõ.

Tổng cuộc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi

Chú-nhơn kính cáo

Năm hết... tết tới...

PRODUITS "VéDé"

Ai ai cũng nôn nức lo sửa nhà, sơn cửa, quét vách... Nên ai cũng chăm hỏi cho được các thứ sơn bột, nơn lon, các vật liệu về việc sơn nhân hiệu VéDé ; đã được hàng rất tốt mà giá lại hạ không đâu sánh kịp.

Ví dụ : bột vàng (ocre jaune) và bột đỏ (ocre rouge) mỗi kilo bán có 0$10 thôi.

Ở Huế, bán sỉ bán lẻ tại :

M. HOÀNG-TOẠI
Rue Jules Ferry
(Gần Tòa Khâm)

là nhà đại lý hàng VéDé và Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm.

Xà phòng VéDé 72%, giặt lâu hao, rất tốt, giá rất hạ.

Bệnh rét và bệnh kiết lỵ

Xem báo SAIGON đề ngày 12-12-35 nơi trương 2 về mục *Việc nước nhà* có đăng bài ở VĨNH-ĐIỆN về tỉnh QUẢNG-NAM, TRUNG-KỲ, hiện giờ bệnh rét và bệnh kiết lỵ đương thạnh hành.

Bệnh rét và bệnh kiết lỵ là bệnh ngặt nghèo, bệnh kiết lỵ thường hay truyền nhiễm cho người khác dặng, nếu điều trị không nhằm có thể hại đến tánh mạng. Nghe tin đồng bào mắc phải bệnh hoạn tôi đây cũng hiểu về nghề thuốc chút ít chẳng lẽ khoanh tay ngồi ngó, gặp dịp phải mà không làm, dầu rằng giúp của không đặng cũng có thể giúp công, cũng dở cho đồng bào khi bệnh hoạn ngặt nghèo trong muôn một.

Tôi xin hiến 2 toa thuốc dưới đây ;

Trị về bệnh rét và bệnh kiết lỵ thần hiệu vô cùng, đã thí nghiệm đàn hoàng chắc chắn 10 người bệnh uống hết 8, 9, trước giúp cho người bệnh ở VĨNH-ĐIỆN sau giúp cho đồng bào khắp cả 3 kỳ.

1· — TRỊ VỀ BỆNH RÉT

Bất luận rét rừng, rét chói nước, rét ban, thương hàng nhập lý sanh ra bệnh rét, lâu mau nặng nhẹ dây dưa thế nào uống 5 thang cũng hết dứt, đờn ông đờn bà già trẻ đều uống đặng, con nít từ 10 tuổi sắp xuống uống nửa thang.

TOA THUỐC RÉT

Chế-biết-giáp 3 chỉ — Bắc-sài-hồ 4 chỉ — Đảng-sâm 2 chỉ — Đại-đương-qui 3 chỉ — Quảng-bì 2 chỉ — Chỉ-xác 1 chỉ rưỡi — Tri-mẫu 1 chỉ rưỡi Bạch-đái-tử 1 chỉ rưỡi — Hà-thủ-ô 4 chỉ — Thảo-quả 3 chỉ — Cống-trượt 2 chỉ — Phục-linh 2 chỉ — Bắc-hạ 1 chỉ rưỡi — Xuyên-bậu-phát 1 chỉ rưỡi — Cam-thảo 1 chỉ rưỡi — Gừng 3 lát, táo 2 trái. Đổ 3 chén nước sắc còn 8 phân, uống khi đi ngủ. Cử ăn đồ chua và đồ sống lạnh.

LƯU Ý. — Đờn bà có thai uống toa thuốc nầy phải bỏ vị Bắc-hạ, Xuyên-phát và Phục-linh mới uống đặng.

2· — TRỊ VỀ BỆNH KIẾT LỴ

Bất luận kiết hàn, kiết nhiệt, kiết cảm khí thấp độc, kiết bởi gốc ban nhập lý, kiết bởi tỳ vị yếu ăn đồ nóng nhiệt mà sanh ra, gần đi tiêu đau bụng ngầm ngầm, tiêu ra hoặc máu, hoặc đàm, đàm đỏ, đàm trắng như mỡ, rặng nhiều rặng ít mới phát hay là kiết lâu uống 5 thang thì bệnh hết dứt.

TOA THUỐC KIẾT LỴ

Bạch-thược 4 chỉ — Xuyên-huyền-liên 3 chỉ — Binh-lang 2 chỉ — Đào-nhơn 2 chỉ — Quảng-mộc-hương 1 chỉ rưỡi — Thanh-bì 1 chỉ rưỡi — Cam-thảo 1 chỉ rưỡi — Tàng-đương-qui 4 chỉ — Huyền-cầm 2 chỉ — Bắc-địa-da 2 chỉ — Chỉ-xác 1 chỉ rưỡi — Hồng-hoa 1 chỉ rưỡi — Quảng-bì 1 chỉ rưỡi. Đổ 3 chén nước sắc còn 8 phân, uống khi đi ngủ. Cử ăn đồ chiên xào nướng và đồ cay nóng. Trong mấy ngày uống thuốc nên ăn cháo trắng hay là cơm gạo thì tốt hơn, chẳng nên ăn hột cơm cứng hay là đồ chậm tiêu nó cào ruột phải ỉa ra máu. Đờn bà có thai uống phải bỏ vị Đào-nhơn và vị Hồng-hoa.

LƯU Ý. — Mấy người bị kiết chẳng nên đi tiêu chung một cái cầu tiêu với một người mạnh. Đờn ông đờn bà già trẻ đều uống đặng, con nít từ 10 tuổi sắp xuống uống nửa thang. Đờn bà đẻ từ một tháng sắp lên mới uống đặng.

Qui vị ai đặng bài thuốc nầy nên truyền bá ra cho nhiều người biết là một việc âm chất rất lớn.

Y-học-sĩ VÕ-VĂN-VÂN Thudaumot

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

CUỘC CHIẾN TRANH Ý-A

Về vụ ném bom trên y viện Thụy-điển

Addis Abeba, 2-1. — Có tin thông tin chính thức của hội đồng Hồng thập tự nói rằng không có người Thụy điển nào bị thiệt mạng trong vụ máy bay Ý ném bom xuống y viện ở gần Dolo. Hai người Thụy điển bị thương, trong có ông Hylander, chủ y viện ấy. Ba chục người A chết và 50 người bị thương. Thế là tin của người A đăng trước kia nói phá tan nát nhà y viện và giết chết nhiều người Âu là sai sự thiệt nhiều.

Về vụ hai phi công Ý bị chém bêu đầu

Rome, 2-1.— Tin người A chém và bêu đầu hai phi công Ý làm cho báo giới Ý tức giận dữ quá. Báo *Tribuna*, *Giornale d'Italia* và *Lavoro Fascista* nổi lên yêu cầu đánh A cho đến nơi, dùng đủ cả các phương pháp có hiệu lực chắc chắn mà lâu nay Ý của đã đặt chưa dùng đến mà đánh.

Addis-Abeba, 3-1. — Một tin thông tin của người A nói tin chém và bêu đầu hai phi công kia là một dân lác, cốt để cho đậy sự hành động theo kiểu cướp.

Một trận đánh giáp lá cà

Asmara, 3-1 — Quân hai bên đánh nhau ở Danane. Trong trận ấy không thể dùng xe tăng súng cối xay, nên cả hai bên đều chỉ dùng súng trường súng lười là thôi.

Bắt cục người Ý lấy được Danane.

Hiện quân Ý đóng cách Harrar 125 dặm và đương nhằm tấn đánh cắt quân đội của tướng Desta.

A động binh

Harrar, 2-1. — Ở Harrar người ta đọc một đạo sắc lệnh của A hoàng gọi tất cả các người có thể cầm súng được ra lính. Theo cuộc tổng động binh đó, có thể đoán được rằng tướng Mandou sẽ mở cuộc công kích trên mặt trận phía Bắc nay mai.

Sắc lệnh kia định sẽ tịch thu của cải của những người trốn lính cùng cả bà con họ. A hoàng tuyên bố : «Ta đây cũng phải ra trận. Vậy ai không chịu ra trận, tức là người cừu của nước».

Ý lại ném bom

Addis Abeba, 3-1. — Máy bay Ý lại ném bom xuống gần Daggabour, giết chết 6 người A.

Quân lính bên Ý sang đội ngũ A

Harrar, 3-1. — Hôm qua 6 vệ quan Askaris và 125 lính Erythrée sang nhập vào đội ngũ A.

Kho chuyện

Chiều ngày 5-1-36 vừa rồi, Hội chợ «Cô hài lao» ở Saigon đã khai mạc.

Hội chợ này rất long trọng, mục đích để lấy tiền giúp dân bị lao.

Báo «Điển tín» số ra ngày 6-1-36, có đăng tin, đêm 2 rạng 3-1-36, một người đàn bà ở Nhà bè (Nam kỳ) sinh một đứa bé rất ngộ : hai cái đầu ngang nhau ; khác thân giữa thì một bên có 2 tay, 2 chân, cộng là 8 . 2 cái đít cũng dính liền nhau. Hai miệng, khi khóc thì khóc một lượt mà hễ cho bú một miệng thì miệng kia cũng im ngay.

Tin này tới quan trên, đã phái thầy thuốc xem có thể xẻ ra làm hai đứa được không.

Dưới đầu đề «Tôi sang Tàu» trong báo Tân-Thời số 8 ra ngày 2-1-36, tác giả bài ấy kể chuyện khi sang Tàu, chị xẩm nọ có dẫn tới ông đồ nho kia cho hai lạng thuốc phiện, ông ấy đem đặt lên bàn thờ cụ Khổng mà cùng! Tác giả thấy vậy có câu phê bình thế : «Lần nào, ông tin đồ nho này cũng cúng bằng a phiện, thì một ngày kia cụ Khổng cũng đến mắc nghiện mất thôi».

Xem vậy, nghĩ thiệt quá tay cho mấy ông đồ gàn cứ bắt lọ cho Khổng giáo!

Tại hội nghị nhân khoa quốc tế Oxford, ông Flink sẽ cho công chúng biết cảm tưởng sâu đắm người mù đối với hoàn cảnh xung quanh như vầy :

Ông Ian Fraser, nghị viên thứ dân bị đui lúc chiến tranh, hội trưởng nhà người mù ở Saint Dunstan nói rằng, ông tưởng tượng tưởng như thấy xung quanh không phải tối đen, mà là có màu hồng hồng và êm áp dễ chịu lắm.

Người mù khác ở Saint Dunstan, anh william nói rằng nghe xung quanh như có màu xám xám. Một người khác nói hễ anh ta ngó phía nào thì tưởng như phía đó có màu xanh sẫm, như màu xanh của gang.

Người mù họ tưởng tượng thấy như vậy, đố ai biết hạng người mắt trắo trẻo ở ta thấy những gì ?

Tại Nga bây giờ có một người thợ mổ danh tiếng lừng lẫy khắp các nước, ấy là Stakhanov. Ngày 30-8-35, nhờ sự sáng kiến việc làm theo cách phân công của anh, anh đọc trong 6 giờ được 102 lần than đá.

Danh từ «Stakhanovistes» mà báo giới các nước Âu châu gần đây thường dùng để chỉ người nào làm theo cách phân công kia cũng lấy tên anh mà đặt.

Ai giám khinh người thợ mổ lài xài kia !

Đã khánh thành chợ Tam-kỳ

Chợ Tam-kỳ (Quảng-nam) làm mấy lâu nay, thì ngày 3 Janvier 1936, quan địa phương đã cử lễ khánh thành.

Đúng 9 giờ có quan chánh phó Công sứ, quan Tổng đốc, quan Bố chánh và quan chánh Mật thám Faifoo vào dự lễ.

Khi xe các quan vào, tại chợ Tamkỳ có đoàn lính tập đứng hai hàng, bồng súng và thổi nhạc tây chào.

Bắt đầu quan phó Tam kỳ đọc «dit cua» bằng quốc văn, trong bài dit cua ấy có dịch lại chữ tây do viên Thừa phái phủ Tam kỳ đọc. Đọc xong, quan Công sứ có mấy lời đáp từ.

Trong khi đọc rất ồn ào ít ai nghe được gì, vì tiếng trống : «thùng, thùng, cắt, thùng-thùng !» và tiếng phèo xen vào : « dùng, dùng, rẹt, dùng-dùng !»

Dit cua đọc xong, thì tiệc sâm banh bày ra. Sau khi dự tiệc rượu, các quan có đi dạo qua các gian hàng.

Người dọn hàng trong chợ toàn là người trong thành phố Tam kỳ. Những hàng bày trí đó toàn là hàng tạp hóa, cũng như ở các tiệm mà có vẻ khả quan.

Kể đó, có bày những trò, như : đua ghe, đua xe đạp, leo cây, đá gà, đấu vỏ...

Người đi xem lễ khá đông.

Sau khi các quan dạo xem các gian hàng xong, tức là rồi lễ khánh thành, ai nấy đều về...

Hôm ấy chợ đông suốt ngày. Có nhà đặt ống truyền thanh làm quảng cáo dầu, và có kẻ vẩy từng miếng savon nhỏ ra cho người ta đua nhau lượm tế nhào đầu nhào cổ ! Lại có hiệu thuốc nọ được người ta mua nhiều.

Dạ Lan

Sách tặng

Ông Hải-Triều mới rồi có gởi tặng Bản báo quyển «*Dạy tâm hay là dạy sợt*», do Hương-giang thư-quán (Huế) xuất bản.

Sách này chỉ lặt lại mấy bài ông tranh biện cùng ông Phan-Khôi và Thiếu-Sơn, đã đăng ở các báo. Giày 82 trang, in đẹp, giá bán 0$40.

Vậy có lời cảm ơn tác giả và giới thiệu cùng độc giả T. D.

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn có tài chế tạo ra kiểu áo Pull'over DOCTORAT bằng laine rất thích hợp với thời thế, hiện vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ-Ngũ-Hạng Long-Bội-Tinh.

Nhân dịp nầy, bản hiệu bán giá đặc biệt các thứ hàng len nầy, mong rằng các Ngài sẽ vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chấn hưng cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô cùng.

AN-THÀNH

41 — Phố Hàng-Đào — 41 **HANOI**

Áo tập thể thao sửa các cậu học trò nhỏ 0$30 — Áo tập vỏ các hội thể thao người lớn 0$35 — Chemisette thường 0$35 — Chemisette élégant cài cúc 0$65 — Cổ fermeture 0$80 — Chemisette SOLIAR kiểu tối tân đặc biệt cài cúc 1$50 — Áo bện lạnh bằng laine không có tay kiểu DOCTORAT 3$20 — kiểu SOLIA 3$50 — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và coton.

Lại có đủ các thứ lụa Hadong giá từ 0$35 - 0$40 - 0$45 - 0$50 - 0$60 - 0$70 - 0$80 — Tussor soie 1$65 một thước. Mua sẽ có giá riêng rất đặc biệt.

VERRERIE LAMPISTERIE
MINH-PHU 78 HÀNG - BÔ HANOI

Xưởng chế-tạo các thứ đồ dùng bằng THỦY-TINH và các hạng đèn làm đã lâu năm.

Công việc tinh xảo.

Giá bán phải chăng.

Đã nổi tiếng khắp TRUNG, NAM, BẮC

MUA SỈ TÍNH GIÁ RẤT ĐẶC BIỆT

VIỄN-ĐÔNG
TỒN-TÍCH HỘI

Của Hội tư-bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập năm Công-ty vô danh hàn vốn 4.500.000 phật-lăng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-động theo chỉ-dụ ngày 18 tháng tư năm 1916 (Đăng bộ Hanoi số 419 đã Hội hoàn vốn lại cho người đã góp).

Môn tiền lưu-trữ (Tính đến ngày 31 Décembre 1934 440.586$57

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giây nói số 872
Sở Quản-lý ở SAIGON 63, đường Charner. — Giây nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Décembre 1935

Mở ngày thứ hai 30 DÉCEMBRE 1935 hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32, phố Paul-Bert ở Hanoi do ông SAMUEL LONG Quản-lý hội chủ-tọa, ông BEAUVOIS và ông PHAN-TẤI-TẠO dự tọa.

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước thứ 1 hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bánh xe ra : 10.219 - 2.339	
10.219	M. G. HUGUENIN, 20 Rue Négrier Haiphong	5.000$00
	Lần mở thứ hai : hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra : 1.230.350 - 737 - 181 2.413 - 2.163 - 2.163 - 2.816 - 1.186 - 1.700 - 1.801 - 1.131 - 1.810	
1.230	M. R. BOTH, Chánh Mốc nhà Ogliastre à Saigon	1.480$00
3.850	M. M. BELOT, 1-b, phố Bobillot à Hanoi	1.000.00
9.181	Dr NGUYỄN, Chánh Mốc sở Contrôle prophylactique à Hanoi	1.470.00
17.965	M. NG. HUU THI GIONG, 41 phố Cửa Đông à Hanoi	200 00
23.874	M. TRAN-VAN GOAT, 181, phố Sadi Carnot Haiphong	200.00
24.642	M. DOAN V XANH, Cai M. Na, Đông-an (Dian) Hưng-Yên	200.00
28.186	M. M. S. MOHAMED ANVOUR, Cai M. SALIH à Saigon	302.00
34.808	M. JEAN HIR-BRUNNER, hãng Diethelm à Saigon	200.00
40.810	M. SHIGE, 31 phố hàng Trống à Hanoi	200.00
	Lần mở thứ ba : khỏi phải góp tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trả giá bằng cột thứ nhất, có thể lĩnh lại ngay theo giá biểu kê ở cột thứ hai. Những số đã quay ở bánh xe ra : 1.854 - 1.923 - 1.772 2.163 - 2.164 - 2.164 - 2.815 - 1.181 - 1.678 - 2.734 - 758	Cột thứ nhất / Cột thứ hai
10.792	M. Ng. DINH-MAI, 21, Rue Neuve à Phulangthương	100$00 / 100$00
15.875	M. HUỲNH-V-THỌ, con ông HUỲNH-V-DẬU, Sontay	200.00 / 107.20
19.564	Mlle Công-tôn NỮ-THI SUNG, 45, đường [illegible]	200.00 / 106.50
26.818	Mme TRẦN-THỊ-CHUNG, buôn bán ở Tuyên-quang, Long-Xuyên	200.00 / 103.60
27.191	M. HUỲNH-KIM-THÔNG, nghiệp chủ ở Thủ-dầu-một	500.00 / 203.00
30.081	M. LÝ-NGHI, buôn bán, 5, phố Sanh-Hóa Chợlớn	500.00 / 202.00
38.034	M. NGUYỄN-VĂN-HÀO, Cai Mỏ than Dông-Dang ở Hònnhơn gần Quangyên	500.00 / 255.00
39.256	Mme TRẦN-THỊ-NGÀ, 53 phố Lare Hanoi	200.00 / 101.20

Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Janvier 1936 tại sở Quản-lý ở số 66, đường Charner Saigon.

Hỏi cần nhiều người đại-lý có đảm-bảo chắc-chắn

Dùng sữa "LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1938

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH : Giá mỗi hộp..... 0$30

Đại lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUẾ - TOURANE - QUINHON

Quốc-văn thống nhứt

(Tiếp theo trang 1)

đó nhà ta không xem tự điển không xem vận, nhận tiếng kỳ 丘 là tên cụ Khổng lại hãy thêm một tầng nữa, đọc chữ 丘 là cơ, rồi phàm chữ trùng tiếng kỳ như 奇, 祈, 琦, 騎, 奇 đều đọc là cờ cả. Xem một chuyện ấy, đã thấy cái lối đọc sai vì lục hãy tên biết bao.

Biện quốc văn ta xen chữ Hán vào gần đến 2/5 mà những chữ Hán lại phải đọc sai đó, không phải là ít, cái tiếng đã là nguồn gốc ở chữ Hán, nếu không theo tận gốc nó mà chính đốn cho hẳn hòi, chỉ bằng theo những giọng đọc quen của ta mà buộc theo một tiếng đọc nào, đến chưa phải cách giải quyết đến đơi đến chốn.

Vậy muốn thống nhứt quốc văn — nói riêng về chữ Hán lại — cần phải theo tự điển Khương hy và theo vận tập thành mà đính chính một lần cho đích xác, cái đó tưởng không phải là việc khó lắm.

Đấy là kỳ giả nói riêng về một bộ phận chữ Hán đã nhập tầng ta cùng chữ Hán thông hành trong văn giới ta ngày nay. Còn về mặt tiếng mẹ đẻ rành và phương ngôn mỗi nơi mỗi khác, cần phải tham hiệp khảo tra mà sau mới giải nghĩa và viết chữ cho đúng đắn. Cái đó xin nhường cho thức giả trong nước bàn giải.

Thanh-Bồn

泉達醫士醫中
Tinh-Y

Nội-khoa, Ngoại-khoa, Nam-khoa, Phụ-nữ, Nhi-khoa, Nhãn khoa, Lao-thương, Khái-huyết, Hoa-liễu, Độc-môn, Kỳ-nan, Tập-chứng.

Số nhà 65, đường GIA-LONG -:- HUẾ

TIỂU THUYẾT

HƯ KHÔNG

LƯƠNG-PHÁT dịch-thuật

— 83

Khi bước lên thang lầu, Vi lôi nhớ lại mới bữa tối nào ở trong phòng tối, chàng ôm Lai mộng trong tay...

Lòng thương nhớ nồng nàn của chàng làm cho chàng như đương ở trong cơn sốt ; chàng nghe thấy rằng chàng muốn chiếm đoạt một người đàn bà mà có thể cất nổi những thế giới. Các sự trở ngại như kêu gọi đến cái tay lực sĩ của chàng : chỉ muốn của chàng, lòng kiêu căng của chàng không hề biết có giới bạn. Dầu ở đó hay ở đâu chàng cũng nghe như ở nhà chàng ; và một việc gì mà chàng muốn, dầu khó đến đâu, cũng sẽ thiệt hiện được. Cái lòng tự tin đó, chính làm cái sức mạnh của chàng.

Trong phòng khách nhỏ, Vi lôi đứng, cảm động, có hơi cung kính. Các vật trang sức, các đồ đạt trong phòng chính đương mang cái dấu vết của một người đã mấy tháng nay làm cho chàng mê tít. Một sự như vậy chưa hề xảy ra cho chàng. Chàng mà bị cái cạm bẫy ái tình, bị một cái ngó, một nụ cười thôi miên sao ? Ai mà tin được chớ ! Nhưng mà vẫn thế. Một cái ảnh của Lai mộng treo trang phòng ngó thẳng chàng, làm cho chàng cảm động. Chàng đương ngắm nghía cái chuỗi hạt ngọc Lai mộng đeo trong ảnh mà định rằng chàng sẽ tặng cho nàng một chuỗi đẹp hơn. Mà nàng có nhớ chàng không ? có thương chàng như chàng thương nàng không ? Chàng thấy rõ một người mạnh mẽ phải bối rối về chuyện tình, gần như phải buồn bã, là một điều rất ngông cuồng. Nhưng cái cơn mê mẩn là không thể lấy lý trí mà bàn cãi được. Chàng chỉ biết một điều là chàng sẽ gặp Lai mộng, và lấy làm sung sướng.

Lai mộng bước vào. Một tuần sau khi hết đau đớn, nước da nàng tươi tắn thêm ; thịt nàng càng đẹp để bội phần. Cặp mắt sáng quắt, cặp môi thịt làm cho người trông thấy phải thèm. Sự vui sướng được gặp lại Mạc vi lôi làm cho gương mặt nàng như hoa nở. Trong khi hai cặp mắt nhìn nhau, không có một điều gì dấu diếm... Vi lôi ôm lấy tay Lai mộng mà nói :

— Bạn ơi ! xa cách bạn tôi đau đớn biết bao ! Tưởng như đã có mấy tháng, mấy năm tôi không hề thấy bạn, mà nay gặp bạn là lần đầu... Phải, chính ngày nay mới thật gặp bạn, thật bạn, trong khi không người nào rình nghe chúng ta....

— Mạc, tội nghiệp cho Mạc....

— Phải, tội nghiệp cho tôi. Dầu bạn đã đau khổ đến đâu, cực nhọc đến đâu, sự đau khổ của tôi cũng cách kịp. Không gặp lại bạn, phải đi lẩy quẩy chung quanh cái nhà kia mà tục lụ, tang chế... và chồng bạn làm cho tôi phải xa lánh !

Lai mộng ngồi gần bên Vi lôi, sau khi để tỏ ra sự chân thành yêu đương nhau đến thế thì không còn đi trở lại mãi. Rồi đó cái lòng khao khát lâu nay tự nhiên mở bung, câu chuyện hai bên không ngớt.

— Lai mộng ơi, hãy nói cho tôi nghe rằng không một hồi nào mà nàng nở hoài nghi về tình yêu tôi. Có lẽ người ta đã nói xấu cho tôi... Mà không chớ ? Bạn cũng biết một cuộc ái tình to lớn như ái tình của tôi, là không thể cải chối được. Nếu có sự gì làm cho tôi khổ là thấy bạn phải đau đớn. Trong sự đau đớn của bạn có một phần không thể cứu vãn được, phần ấy chúng ta đừng nói đến ; chỉ có thời gian là có thể làm phai lần lòng đau tiếc của bạn. Bạn cũng biết lòng hâm mộ của tôi đối với thân phụ bạn, nếu ngài còn sức khoẻ thì tôi đã binh vực cho ngài đến kỳ cùng, nếu ngài cần đến tội.

Nghe nói Lai mộng phải ứa nước mắt. Vi lôi nhìn nàng một cách cảm động, những muốn qui trước nàng như một đứa con nít :

— Nhưng cái điều gì có thể cứu vãn lại thì sẽ được cứu vãn, tôi xin thề với bạn ; bạn cứ để mặc tôi. Một người đàn bà như bạn phải mỉm cười với nghịch cảnh : sự hay mất tiền bạc, điều đó có đã kể vào đâu, trong khi mà bạn có thể bởi một cái phép lạ của tiên nữ mà xoay trở như không, làm cho cuộc đời của bạn sẽ trở lại đầy giầy vui đẹp xấp mấy hồi xưa.

Lai mộng hơi e lệ kêu lên :

— Mạc...

— Phải, tôi trông thấy rằng đương giờ nầy mà tôi nói đến chuyện đó thật là một chuyện vụng về. Tôi sở dĩ giám nói chuyện ấy với bạn là vì cuộc hiện thời làm cho chúng ta an lòng mà chờ đợi cuộc tương lai ; bạn hãy biết cho rằng tôi nói đến chuyện ấy chỉ vì tôi hết lòng thương bạn, hết lòng vừa giúp bạn, và bao nhiêu cái giá trị của tôi đều đem dâng cho bạn, mà ở đời nầy cái giá trị của con người chỉ bằng ở thế lực ; mà chỉ có thế lực ở trong của cải.... Tiền của kia, Lai mộng ơi, tôi xin đem đặt ở dưới chân bạn. Bạn hãy tự ý lấy dùng... Tôi không phải là người bạn thân của Lai mộng sao ? Bạn đừng cho sự ấy quá quan hệ. Tôi vẫn khinh bỉ tiền bạc của những người thù địch của tôi trách cho tôi rằng quá ham muốn. Tôi chỉ muốn giàu để cho bạn được giàu thôi. Nếu bạn mà từ chối tôi, thì tôi sẽ thấy tôi là nghèo...

— Mạc của tôi ơi ! bạn cũng biết rằng bạn không thể làm gì cho tôi được...

— Tôi không thể làm gì cho bạn ? Vậy thì ai có thể giúp bạn ? Hay là bạn tưởng đâu tôi muốn mua bạn, làm một người tình nhân của tôi ?...Bạn hãy hiểu tôi với, tôi van bạn !

— Bạn ơi ! bạn làm cho tôi động lòng, một cách tôi không thể nói. Nhưng bạn hãy nghĩ lại, tôi vẫn là vợ của Đạt bằng, tôi không tự chủ được.... Nếu tôi không bán mình thì làm sao mà có thể nhận các sự giàu sang mà bạn tặng tôi đó.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

HOÀNG - VĂN - ÁP

Kể mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, người ta thình thoảng trong thịt nó hoặc như k ẩn bỏ, hay sáng ngày có thì mà hay nước đái nó trắng như sơi chỉ thế là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kíp chữa ngay, nếu để lâu sau ra tìm bệnh rất nguy hiểm và hại cả tinh đã, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG-VĂN-ÁP, 67, Phố Hình-xá, BẮC NINH là mau khỏi rễ hết nọc, mà vẫn đi như thường, chớ bắn hiệu không của bịa đặt nhiều lời hay vẽ hình ảnh ra, như thế chỉ khó tin cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thì mới biết thuốc của hiệu hay đã có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$00 1 LỌ LÀ 2$00 1 lọ, khi mua gửi tiền trước, cũng gửi lĩnh hóa giao ngân, xin chớ bỏ qua, có đông thì mới rõ

Có bán tại hiệu LÊ-NAM-HƯNG, rue Gia long, PHAN-THIẾT.

NHÂN TẠO HUYẾT

BỔ HUYẾT - SÁT-TRÙNG

Bổ dưỡng thần-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khỏi-khuẩn sung-tác — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG - MAI, và các chứng nóng, lở, ghẻ — Giả suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chóng đỡ đau, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHỮ

CỐ TINH BỔ THẬN

THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng - tinh hoạt tinh — Chỉ sợ phải: đau lưng, mỏi vai, mỏi hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên chiêm bao mộng mỵ vân vân... Đã nặng nhọc, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thơ minh tự đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan nhà ANTOINI ban khen thuốc NHÂN TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau:

« . . . . Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái- « tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổ thêm huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

« . . . . Thuốc này không có chất độc, tinh chất toàn nguyên liệu rất tốt như SÂM mật ong v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 – Hàng Bông HANOI

Bịnh Phong = Tình

LẬU, DƯƠNG-MAI, SANG-ĐỘC

Chẳng nên nghe những lời rao quá đáng: Nào rẻ tiền, nào mau mạnh trong ít tiếng đồng hồ, rồi dụng thứ nào dùng thứ nấy. Bó là những phương thuốc uống làm cho nọc độc nhập vào cốt nên uống vô thấy đỡ ngay, nhưng hết sức nguy hiểm cho tánh mạng sau nầy, vì gốc độc đã ẩn thám vào ngũ tạng và lục phủ. Nếu thức khuya, làm công chuyện mệt, uống rượu nhiều, thế nào cũng trở lại (thành bệnh lâu năm) bành nóng lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương sống, đau cùng lất léo, đau thất ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu không thông, có chất mủ, hay là như sợi chỉ, hoặc cho vợ con vì gốc độc di truyền (bởi thế nên có nhiều người bệnh không biết rõ, nói tôi đau bệnh phong tình, uống thuốc hết rồi, không chơi bời nữa, sau bệnh trở lại).

Vậy phải tìm cho đặng thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt nọc đặng, như thuốc:

Sưu-độc Bá-ứng-hoàn

hiệu ÔNG TIÊN là một thứ thuốc bí truyền, gồm trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như: Lậu, Tiêm la, Cốt khí, Sang độc, Dương mai, Hột xoài, hết cứ nặng nhẹ lâu mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG-TIÊN cũng tống lôi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hại đến sanh dục, không bành bệnh nhơn.

Người bệnh muốn dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN khỏi lầm lạt nhưng mấy thứ thuốc khác, nên hỏi trước những người có dùng rồi mới tin chắc, hay là mời đến nhà thuốc chánh tại Phú-nhuận cùng các chi-nhánh dưới đây, chúng tôi sẽ đem cách thí nghiệm và thơ chứng nhận ở các nơi, cho người bệnh thấy rõ thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc.

Khỏi chưa chắc tuyệt nọc

Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh Phong tình như: Lậu, Tiêm la, Cốt khí, Hột xoài, Dương mai, v. v... dùng đã thứ thuốc đến nay chưa chắc là dứt tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiểu tiện bón khó, nếu để lâu sanh ra tổ hại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm. Mau dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN trong ít ngày sẽ thấy nước tiểu có chất nhợt cặn cáo, và trong mình đặng nhẹ nhàn thơ thới, đó là nọc độc hay còn ẩn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết dứt.

Bịnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh Phong tình của đàn ông sang qua, nay đau, mai mạnh, huyết trắng ra dầm dề, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lầm tưởng là đau tử cung hay là bạch đái hạ, dùng thuốc hết tiền mà bệnh không mạnh, đến đổi phải thiệt mạng. Vậy phải dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN mới hết đặng.

Bịnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót đặng, mình mẩy ghẻ chốc, u chọt, lở lói cùng mình, mau dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN hết sức công hiệu.

Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN ra chưa chắc có thứ nào trị đặng tận gốc và tuyệt nọc các chứng bịnh Phong tình.

Nhà thuốc ÔNG-TIÊN

86 82-84-86 88-90-92, Rue Paul Blanchy prolongée

Phú-nhuận-Saigon

SUCCURSALES:

SAIGON	HUẾ	HANOI	P. PENH
78, rue d'Espagne	*51 rue Gialong*	*63, rue du Papier*	*Rue Ovier*
DAKAO	**CANTHO**	**BACLIÊU**	
163, Bd. Albert 1er	*Bd. Saintenoy*	*Avenue Chanzi*	

Và trên 600 nhà đại lý ở rải rác trong xứ Đông dương.

NHÀ THUỐC

"ÔNG TIÊN"

11, 86, 88, 90, 92, rue Paul Blanchy prolongée

PHUNHUAN - SAIGON.

MỘT MÓN THUỐC MỚI TÌM.—

Trị đặng các chứng bịnh phong độc, sanh bịnh ngoài da, như: ghẻ chốc, lác voi, lác đồng tiền, mụn cám, mụn bọc, nhọt, lông ben, bài hiên cùng những mụt mọc ngoài da nổi cùng mình mẩy: cần đỏ có giả, ngứa ngáy khó chịu như thế.

CHẲNG NHỮNG THOA PHẾT SƠ SÀI MÀ HẾT ĐẶNG, hãy uống thuốc « GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN » hiệu « ÔNG TIÊN » sẽ thấy tiêu hết những độc địa trong mình. Làm cho máu trở nên tinh sạch, tươi tốt mà trừ các chứng bịnh trên, sự hiệu nghiệm thấy liền trước mắt

Mỗi hộp giá: 0$60

có bán khắp nơi. HUẾ 51 rue Gialong

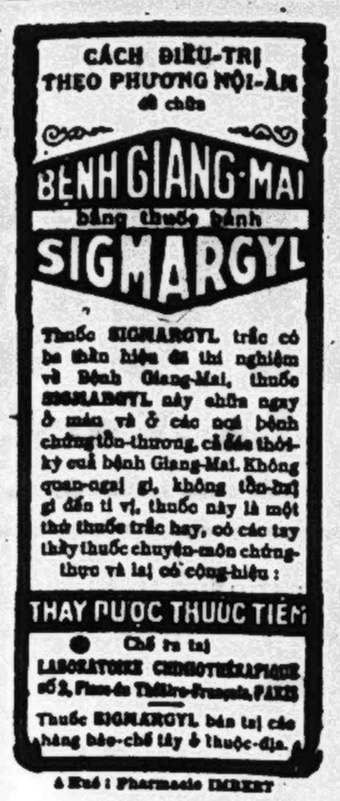

à Huế: Pharmacie IMBERT

Thuốc Văn-minh

Bỏ Á-phiện không hại thân thể CAM ĐOAN « không khỏi không mất tiền », bịnh nặng chỉ trong 2 tháng là khỏi.

Mua độc mỗi nhà nên có sẵn một ve dầu CÚ-LÀ-SƯ-TỬ để trừ các bịnh.

Áo lạnh bằng laine đủ kiểu mới đến, mỗi áo 2$00.

Sơn Résistance bán rẻ không đâu bằng.

Bán tại: **NGỌC-HƯNG**

91, rue Gialong HUẾ

TIỂU-NHI THÀNH-DƯỢC

Thanh nhiệt giải ban tán

GIẢI-BAN-TÁN

Thuốc tán này chuyên trị về phần con nít từ 1 tuổi cho đến 10 tuổi sắp lên. Nhứt là phát bịnh ban chẩn, ban đen, ban trắng, hoặc ban đỏ mê man, nóng dực tay dực chân làm kinh phong. Uống thuốc nầy vào giải ban thối nhiệt, tiêu phong trừ các chứng ban chẩn, ban cua lưỡi trắng. Trẻ nhỏ thường khi bịnh hậu cam tích, quáng gà, da vàng, mắt bụp, bởi gốc đau ban chưa giải hết, đêm ngủ mình nóng hầm hầm, khi nóng khi lạnh, hoặc đổ mồ hôi trộm, đổ mồ hôi dầu, ít hay đi tiểu tại khát nước, uất dường đại tiện làm cho phát bì no hơi, hoặc ho ban, ho gió, làm nặng mặt biểng chứng phù thũng (bỏn vọng), chảy máu cam, lạc huyết, lỗ tai vạnh, ăn bú thất thường. Uống thuốc nầy vào đặng trừ các chứng nói trên đây.

Nhà đại lý Nhơn Hoàng, N° 15, Amiral Courbet Saigon, hiệu Bạnh Trí, N° 15, Rue Ohier Phnom Penh, M. Đông, góc chợ mới Saigon Mme Nguyễn văn Điều, Gialinh.

Tán Ban nầy lựa rồng thuốc *Tiêu-Nhi Thanh-Nhiệt* chế tại nhà thuốc TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG. — Xa gần ai muốn mua sỉ bán lẻ thì xin viết thơ để theo đây

M. TRƯƠNG - MINH - Y

Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG

N° 206, Rue Marché Gò vấp (Gialinh) — Nam-kỳ

Mme RICHARD

Phono-Photo-Musique

Trước ở đường Citadelle số 7

NAY DỜI ĐẾN

Đường GIA - LONG số 87 — HUẾ

KỀ TRƯỜNG HÁT

Nhà rộng, Hàng hóa đủ hơn

Ngoài máy hát dia hát BEKA, lại còn bán máy chụp hình và đồ phụ tùng giá như bên Pháp.

Đờn tây như violon, mandoline, banjo giá từ 8$50 của hiệu COUESNON — PARIS.

CHIẾT LÀ

Thân hộ mệnh cho trẻ con ra đời

BỔ TRẺ CON « KIỆN-NHI » MỖI VE 1$20

Thuốc nầy chuyên bồi bổ cho trẻ con từ 5 tháng đến 13 tuổi rất tài. Trị những trẻ bị cam mòn lâu ngày không lớn, bụng to, chân nhẳng, da bủng, tóc sưa, có gân xanh ở mặt và bụng. Thuốc nầy làm cho trẻ phì mập, tiêu diệt được các bịnh hiểm nghèo. Hãy xem chứng thư thứ 4 đăng nguyên văn của ông Nguyễn-quang-Hy ở Sông-cầu sẽ rõ:

Sông-Cầu, le 10 Décembre 1935

Monsieur le Directeur Sinh-Huy Dược-Điểm à Vinh.

Tôi xin tạm mấy lời thành thật, chúc quý hiệu buôn bán cho mau phát tài, và xin cảm tạ quý hiệu hết lòng tìm kiếm ra một thứ thuốc rất là thần hiệu. Tôi có một đứa con trai hai tuổi, mà nó cứ đau hoài, mạnh rồi lại đau, mà tôi hết sức mua thuốc uống và mời thầy thuốc đến chữa, song nó cứ yếu hoài, như là bụng nó thì hơi to, đít hơi teo, còn đã thì hơi xanh mà chẳng biết đi, theo như con người ta đã một lần với nó mà đi cả, còn nó chỉ đau rồi mạnh mà yếu lắm. Tôi cũng tưởng là nó mắc cam tích, song mời thầy uống thuốc cũng không lành, tiền mất tật còn. Sau đây tôi mới coi trong báo Tiếng-Dân quý hiệu có quảng cáo một thứ thuốc bổ trẻ con TAM-TIÊN KIỆN-NHI hay lắm. Tôi đã mất hết nhiều tiền rồi về thuốc, song tôi mới liều mua thử thứ thuốc ấy cho trẻ nó uống thử ra sao? Thì tôi nó cho uống trong 25 ngày thì rõ là một thứ thuốc thần tiên, trong hàm mấy ngày đó thì trẻ nó mập, bụng xẹp, đít mập và nước da trở nên đỏ, và lại biết đi nữa.

Nên, vậy tôi hết lòng vui mừng và xin viết vài hàng để cảm tạ quý hiệu và xin quý hiệu gởi bán thêm cho tôi hai ve thuốc đó nữa, theo cách lĩnh hóa giao ngân.

Nguyễn-quang Hy

Secrétaire des Travaux Publics à SÔNG-CẦU

Mua thuốc do nơi: *Sinh Huy Dược-Điểm*

59, phố La Ga -:- VINH

BIẾU! BIẾU! THUỐC BỔ CỬU-LONG-HOÀN

Nhơn dịp lễ kỷ niệm Đệ-thập-ngũ chu-niên nhà thuốc

Võ=Đình=Dần

Có biếu không cho những Quý vị mua thuốc của Bổn-đường từ 1$00 sẽ tặng thêm 1 hộp Cửu-long-hoàn giá 1$10.

Hạn biếu kể từ 25 Décembre 1935 đến 15 Janvier 1936

Thuốc đại bổ Cửu Long Hoàn khi mới phát minh ra được thân chế rất hoàn nghênh, nên y-sĩ Trần mạnh-Trác, lưu tâm sưu tầm và trồng thêm các thứ cây để làm thuốc gấp bội khi xưa.

Nay nhơn dịp lễ kỷ-niệm của nhà thuốc mới phát ra biếu, trước là đền đáp thịnh tình Quý vị chiếu cố bấy lâu, sau trả ơn ông V. Đ. D. là nhà Tổng-phát-hành đã có công với thuốc Cửu-Long Hoàn.

Vậy xin quý vị chiếu cố tới mua mau kẻo hết.

Dịp may ít có, xin chớ bỏ qua.

Bán tại N° 57, Paul-Bert — HUẾ

TOURANE rue Verdun, THANHHOA 29 Grande rue, VINH 2 Marechal Pétain NHATRANG 37 Colonialle, QUINHON Avenue Gialong, PHANTHIẾT rue Chalong.

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT. LỢI. RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XÀNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

SHELL

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mát.

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

LE DIRECTEUR GÉRANT

VẤN ĐỀ TRUNG NHẬT TRONG CON MẮT PHÁI HỌC GIẢ TRUNG NHẬT

1) BỨC THƯ CỦA HỒ-THÍCH, BÁC SĨ TRUNG-HOA, GỞI CHO THẤT-PHỤC-CAO-TÍN, HỌC GIẢ NHẬT.
2) BỨC THƯ CỦA THẤT-PHỤC CAO-TÍN TRẢ LỜI CHO HỒ-THÍCH.

II

BỨC THƯ CỦA THẤT-PHỤC-CAO-TÍN TRẢ LỜI CHO HỒ-THÍCH

Hồ-Thích tiên sinh.

Bắc-bình hiện nay e đã vào thời hậu lạnh, ta ở chốn hương thôn, sớm mai và chiều mỗi ngày mỗi thấy lạnh thêm, từ mùa thu lại đây, hoa Anh-đào và hoa Sơn-tất hoàn toàn đỏ và rụng cả, các thứ cây tạp, nhuộm một màu xám đen. Ở Diên-thôn ta, đã là tiết thâm thu, song hàn ngày có hơi ấm, cả bốn mùa trong một năm, mùa nào tháng giữa mùa cũng có khí hậu tốt.

Đại phàm người phương đông, yêu mùa thu hơn mùa xuân. Hiện ta ở miền núi có quạnh, ngồi trong một cái nhà con con, mỗi ngày xem phong cảnh khô khan tiêu sơ ở vùng núi, nghe tiếng dế déo dắt bốn phía tường, cùng nước khe chảy róc rách. Trong tiết thu muộn, nếm mùi thâm trầm của thế giới trời thu, bất giác tưởng đến ngươi (1) ở Bắc-bình. Nhân đọc báo Nhật-bản, lại nghĩ đến sự thái phí thường ở Hoa-bắc, cơ nguy hiểm tột đến bên chưn; Khối tình nất muộn hòa với cái dự-cảm không tốt, dồn vào mối tư tưởng phức tạp bối rối khó giải, không tự an ủy được, cái đó đưa vào bộ óc cô độc của ta cái cảm giác đau xót khác thường.

Hai giờ đồng hồ cùng ngươi nói chuyện, nay đã 4 tháng trời, mà ta không sao quên được. Ta từng chơi bờ hồ Liên-man, từng ở trên lầu mấy từng ở Luân-đôn, cùng nhân sĩ Âu Mỹ trò chuyện, trong con mắt các nhà hòa bình Âu Mỹ vẫn ưu đãi ta, ta không phải không có cái truy-ức vui vẻ. Nhưng dẫu thế nào ta không sao trừ với được cái tin nhiệm trên cuộc sanh hoạt của người phương đông ta, như ta cùng Đào-huy-Thành nói đùa, cùng Uông-tinh-Vệ đàm thoại, cùng Châu-tác-Nhân uống rượu, cùng một đôi khi tới thăm nhà ngươi v. v. trong lúc đối với các nhân vật qui quốc, ta có một cái cảm giác; không vì cái cớ không đồng quốc tịch với người Nhật ta mà không chứa chất một mối cảm tình rất sâu xa cảm thâm, là cảm tình quyến thuộc.

Vào đề

Hân hạnh tiếp được hai bức thơ của ngươi báo cáo mà ta cùng ngươi đã ước hẹn nhau lúc ở Bắc-bình, ta lấy làm vui sướng vô cùng.

Giữa buổi qui quốc cùng nước Nhật-bản ta đương cần lý giải cùng hiểu nhau, bài của ngươi gởi cho ta trong có những lời bình luận đối với quốc dân Nhật-bản, ý nghĩa và nhiệm vụ quan trọng, không đợi ta phải bàn giải. Chỉ tiếc một đều là nhân hiện nay quốc tình Nhật-bản phức tạp quá đỗi, nên đối với một bộ phận trong bài, phải kiểm duyệt ít chỗ không đăng y nguyên văn được. Đó là chỗ ta rất bảo khiêm mà tỏ thiệt cùng ngươi. Tuy vậy, bài « Kính cáo quốc dân Nhật-bản » của ngươi, sau dịch đăng các báo Nhật, dẫn khởi mối cảm động trong phái giai cấp tri thức nước ta rất nhiều, phần đông đều khen ngợi và đối với qui quốc phát sanh ra mối đồng tình. Đó là ta đem chỗ thực sự cáo cho ngươi rõ và tất ngươi được mãn ý.

Trung-Nhật cần phải lượng giải

Ta thường nghĩ rằng ở giữa qui quốc với Nhật-bản, cần phải lượng giải nhau mà sự cần đó càng bức thiết.

Ta thường thường nhận rằng nếu sau sự biến 9-1-8 (tức chiếm Mản-châu), mà lượng giải khá lâu, e khi không có sự rắc rối sau, đó là đều ta thường lấy làm đi hám.

Sau sự biến 9-18, — hay là nói lúc trước thế giới đại chiến lại càng thỏa đáng hơn — sự quan hệ không chỉ ở giữa Nhật-bản với qui quốc, ngươi đã biết rõ, biết rỏ hơn chúng ta nhiều nữa kia, chúng ta không có đều gì cần phải nói dối hay che dấu. « Càng dấu chừng nào, càng loài ra chừng ấy », ấy là câu cổ-ngữ của Nhật-bản, mà câu ấy nói đúng lắm. Phàm việc gì mà người cố ý dấu kín, trời kia nhứt định có một ngày dở toang nó ra. Hoặc giả vì thế mà trong qui quốc cùng Nhật-bản không khỏi phục đến cái chỗ « cùng nhau lượng giải, cùng nhau tin cậy, cùng nhau hộ trợ » là không thể được. Đó là đều ta tin chắc mà không chút nghi ngờ.

Đối với câu : « không nên nói Trung-Nhật thân thiện »

Ngươi bảo quốc dân Nhật-bản : không cần để khỏi 4 chữ « Trung-Nhật thân thiện » nữa, tấm tình của ngươi ta há không hiểu. Ít nữa phần tử tri thức Nhật-bản cũng hiểu cả và đối với lời cáo bạch đau đớn của ngươi vẫn biểu đồng tình.

Ngươi nói đó là « lời chân thiệt » mà chúng ta nghe cũng nhận là « lời chân thiệt », bởi chúng ta nghĩ rằng do người đại biểu qui quốc mà nghe đều tư tưởng trong nhân tâm của qui quốc, chúng ta tuyệt đối nhận là chân thiệt, không quản người qui quốc đối với Nhật-bản tư tưởng thế nào, mà cũng không quản trong một bộ phận người Nhật có người như thế.

Nói tóm lại, người Nhật-bản rất yêu chân thiệt, chỉ cúi đầu phục trước mặt chân thiệt, chớ đầu cho quyền lực gì hay giàu sang gì, không khi nào chịu khuất, đó là chỗ người Nhật có thể tự hào. « Tuy ngàn muôn người, ta cứ lướt tới » ấy là câu nói của người hiền triết Trung-hoa (Mạnh-Tử), đối với lời danh ngôn ấy, chúng ta không tin rằng trình độ tín phụng của người Nhật bản có thấp hơn người qui quốc chút nào.

Hiền triết qui quốc nhứt là nhân vật trước đời Tần như lời giáo huấn của Khổng, Mạnh, Lão, Trang, rõ là di sản rất quang vinh của qui quốc, nay đã thành và in sâu vào thịt huyết và xương người Nhật-bản rồi. Từ nay về sau, e lại vinh viễn làm tài sản sở hữu của nước Nhật-bản (ngạo dữ !)

Âu hóa với tinh thần phương đông

Qui quốc có phong triều vận động « bài nho », cái đó chúng ta biết rõ, lập trường của ngươi, chúng ta cũng biết rõ. Ngọn triều Âu hóa, xô cuốn cả thế giới, không có quốc dân một nước nào là không chịu cái sức mạnh ấy ép bức một cách hiển nhiên. Chính như bọn người là bậc tiên-giác trong qui quốc đã dang hai tay mà rước văn minh Âu tây, đứng trước công chúng khua chuông gỗ mõ, kết quả trở thành ra chuyện vận động « phá hoại trò rối », cái đó chúng ta cũng biết rõ

Con đường nói trên, chính Nhật-bản ta đã trải qua : các bậc tiên-giác ở thời đại Minh-trị so với qui quốc ngày nay cũng đồng bước đường ấy. Nào phá hủy chùa Phật, cho Phật giáo là trống không, Nho giáo ở trong thời kỳ ấy, là một thời kỳ khá dài chịu bọn phần tử tri thức khinh rẻ dày vò. Nói tắt một câu là bao nhiêu di sản phương đông đều bị chôn dưới những danh từ « phản động ».

Tuy vậy, loài người há không thể do hoàn cảnh địa lý và lịch sử mà chế sự tự do sao ? Chúng ta vốn là người phương đông tạo thành cái căn cơ, chúng ta ra đời, tức là đặt mình vào giữa « thế giới quan » của của phương đông, bồi dưỡng tinh thần, dò xét ý nghĩa sanh hoạt, cái đó thì Trung Nhật hai nước không có chút gì khác nhau.

Triết học Trung-quốc ở Nhật-bản cùng học thuyết Âu-tây

Chúng ta lại nhắc lại ngôn luận của hiền triết qui quốc, « thấy việc nghĩa không làm, không phải là dỏng» (Khổng tử), câu ấy trong triết học sử Trung-quốc về đời trung cổ, ngươi đã biết rõ.

Câu danh ngôn ấy, ở người Nhật chúng ta ham thích ưa muốn dường nào, và chăm chăm làm thế nào thiệt hành như lời danh ngôn ấy ; thông minh như ngươi, há lại không hiểu tinh thần chữ « nghĩa » ấy đâm thấm chảy suốt trong mạch máu người Nhật-bản chúng ta, tức là tinh thần võ-sĩ-đạo, tinh thần trung nghĩa, ở miền thị thành lại phát hiện ra làm tinh thần hiệp khách v. v., tinh thần ấy tùy lúc có cái hiện tượng khi tỏ khi mờ.

Từ Âu hóa truyền sang, tinh thần ấy có bị văn minh Âu tây xâm lấn, đều ấy không chối cải được, đại loại như vật chất chủ nghĩa, Do thái chủ nghĩa, lại thêm chủ nghĩa quốc gia nước Đức, chủ nghĩa đế quốc nước Anh v. v. cấp cho người Nhật chúng ta có nhiều ảnh hưởng. Vì thế, giai cấp công thương chịu nhiễm cái độc « vật chất chủ nghĩa », phái thanh niên quốc gia lại say mê thuyết « duy vật luận », trong ấy có bộ phận lại pha cái mộng tưởng « chủ nghĩa đế quốc » cái trạng huống ấy, chúng ta vẫn nhận là sự thực.

(Còn nữa)

(1) Nguyên văn chữ « mỹ » tôi để chữ ngươi cho nhã.

Sử liệu CẦU LAI-VIỄN

(来遠橋)

Phố Hội an (Faifo) là một đô thị buôn bán tụ họp sớm nhứt ở Trung kỳ, mà người nước ngoài sang xứ Đông-dương nầy như Nhật bản, Hà lan v v. đều có vết chưn ở đấy, rõ là một thị trường rất cổ. Hiện ở đầu phố ấy có cái cầu gọi là cầu Lai viễn, người minh gọi là « cầu kho » trên cầu có cái kho theo lời truyền « mê tín » họ nói trấn yểm nầy nọ ! Nhưng thử hỏi tên cầu ấy đầu từ lúc nào, ai đặt cái tên ấy thì không ai hiểu.

Cũng trong bản « Tiên nguyên » nói trên cũng có chép : (cũng đời Hiếu minh).

Năm Kỷ hợi thứ 28 (1720) vua Hiếu Minh đi chơi phố Hội an, thấy thuyền buôn đậu nơi cầu phố, Hội an rất đông, ngài tự viết ba chữ « Lai viễn kiều » khắc vào biển thép vàng cho treo trên cầu ấy.

Tên « Lai viễn kiều » là từ đấy.

Hải-Âu

BÁ TƯỚC MÔNG-THẾ-TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả : **Alexandre Dumas** — 25 — *Dịch-giả :* **Nam-Sơn**

Một buổi sớm kia, cửa nhà ông vừa mở ra, người nhà vào báo có ông Mô-Ren đến.

Như một người khác thì tất là vội vả ra tiếp đón ông chủ tàu. Nhưng Vinh-Pho là người cao thượng, không làm thế. Ông bảo để ông Mô-Ren ngồi chờ ở phòng ngoài như ông thường bảo khi còn ở dưới chính phủ Phục-hưng ; làm quan quyền Thẩm-phán nhà vua có cái tập quán bắt người ta chờ chực như thế chờ không mắc khách khứa gì. Ông yên nhiên ngồi đọc hai ba thứ báo tôn chỉ khác nhau, sau mười lăm phút đồng hồ, mới cho mời ông Mô-Ren vào.

Ông Mô-Ren tưởng sẽ thấy Vinh-Pho trụy sụp rồi, lại thấy y như đã thấy trước đó sáu tuần lễ, nghĩa là điềm tĩnh, cứng cỏi, và lại tiếp người theo phép lịch sự lạt lẻo.

Ông vào phòng Vinh-Pho, tưởng viên quan tòa thấy ông là run sợ. Nhưng trái hẳn, Vinh-Pho ngồi dợi, tay chống vào bàn, ông vừa nhìn thấy thì run rẩy cảm động.

Ông dừng bước ngang chỗ cửa. Vinh-Pho ngó ông như cách nhìn chưa ra. Sau mấy giây đồng hồ im lặng—trong lúc ấy ông Mô Ren lật qua lật lại cái nón ông đương cầm trên tay Vinh-Pho mới lên tiếng:

— Ông Mô-Ren thì phải ?

— Thưa phải, chính tôi.

Vinh-Pho dơ tay ngoắt và nói :

— Ông vào, và cứ nói cho biết tôi được cái hân hạnh tiếp ông về việc gì.

— Quan không biết trước được sao?

— Không ; nhưng miễn là việc thuộc về quyền tôi, thì tôi sẵn lòng giúp ông...

— Việc chỉ tây nơi quan mà thôi.

Ông cứ nói nghe.

Ông Mô-Ren lần lần tỉnh, biết rõ rằng địa vị mình cùng việc mình sắp nói thế nào, nên nói giọng cứng cát :

— Thưa quan, hẳn quan còn nhớ trước khi được tin Hoàng-đế lên bộ mấy ngày, tôi có đến xin quan tha cho một người thanh niên, một tay thủy-thủ làm phụ cai ở tàu tôi. Nó bị cáo là giao thông với đảo Eu-bờ. Sự giao thông ấy, lúc bấy giờ là đắc tội, mà hôm nay đây lại là đắc công. Lúc bấy giờ quan thờ vua Lu-y XVIII, không nhơn tay cho nó nhờ, ấy là bổn phận của quan. Hôm nay đây quan thờ Hoàng-đế Nã-phá-Luân, quan phải bảo hộ nó, ấy tưởng cũng là bổn phận của quan nữa. Tôi đến hỏi thăm quan xem hiện nó ra thế nào.

Vinh-Pho dả bộ quên mà hỏi lại :

— Tên người ấy là gì ? ông làm ơn nhắc lại tên người ấy cho.

— Ếch-mông Đăng-Thê.

Cố nhiên là Vinh-Pho thích đương lấy phát súng của người cừu đứng cách hai mươi lăm bước hơn là nghe gọi cái tên ấy ngay trước mặt mình, nhưng ông cũng giữ vẻ điềm tịnh. Ông tự nói :

— Như thế thì người ta không thể nói việc ta cho bắt người thanh niên ấy là việc cá nhân hẳn.

Rồi ông nói lớn lên :

— Đăng-Thê ? ông nói Đăng-Thê ?

— Phải.

Vinh-Pho dỡ một quyển sổ to để trong ngăn tủ gần đó, rồi đứng dậy đi lại chỗ cái bàn để giấy má, và xây lại phía ông Mô-Ren, nói cách rất tự nhiên.

— Ông chắc ông không lầm chớ ?

Nếu ông Mô-Ren sáng ý hơn, hay biết rõ việc nầy hơn một chút, thì nghe những câu trả lời của Vinh-Pho ra ngoài công việc của mình, ông sẽ lấy làm lạ, và tự hỏi sao Vinh-Pho không bảo ông đi tìm các ông giám-đốc lao tù, các người giữ sổ tù tội... Nhưng ông Mô-Ren không tìm thấy mối sợ của Vinh-Pho, mà tưởng lầm rằng Vinh-Pho thật có ý làm cho ông vui lòng. Ông trả lời :

— Không, tôi không thể lầm được; vì tôi biết người thanh niên ấy đã 10 năm nay, và nó giúp việc cho tôi trong 4 năm. Quan còn nhớ chớ, trước đây sáu tuần lễ tôi có đến xin quan rộng lòng tha thứ cho nó, hôm nay tôi đến xin quan đối với nó cho công bình. Hôm ấy quan tiếp tôi không được tử tế, quan trả lời với tôi như người bất bình... Phải, đương lúc bấy giờ, người phái quân chủ xem người phái Nã-phá-Luân có ra gì !

Vinh-Pho đỡ mũi kim ấy một cách lanh lẹ :

— Khi ấy tôi đi về phía quân chủ, vì tôi tưởng rằng người giòng Buộc-Bông chẳng những là có quyền kế thừa ngôi vua, mà còn là người toàn quốc mến chuộng mà cử lên ngôi vua nữa ; nhưng việc Hoàng-đế Nã-phá-Luân vừa về đó chứng cho tôi biết rằng tôi lầm. Tinh thần Nã-phá-Luân thắng, mà vua chúa nào được dân chúng yêu chuộng là vua đúng pháp.

Ông Mô-Ren thật thà la lớn lên :

— Phải lắm ! quan nói phải lắm ! tôi rất vui mừng mà nghe quan nói như thế, và tôi chắc thế nào rồi Đăng-Thê cũng được tha.

Vinh-Pho vừa dở một quyển sổ khác, vừa nói :

— Khoan, khoan, tôi tìm ra rồi : người thủy thủ lấy người con gái Cát-tân phải không ? Phải, phải, tôi nhớ rồi, việc nghiêm trọng lắm.

— Sao vậy ?

— Ông biết rằng khi nó ở nhà tôi đi ra thì bị đưa vào nhà lao tòa án.

— Phải, nhưng ...?

— Tôi lập báo cáo gởi về Ba-lê, bao nhiêu giấy mà bắt được nơi nó cũng đều gởi về Ba-lê hết. Bổn phận của tôi phải thế, phép làm sao... Sau đó tám ngày thì nó bị đưa đi nơi khác.

— Đưa đi nơi khác !... rồi làm gì nó..., làm gì nó nữa ?

— Không can gì đâu, nó bị đưa sang Phết-tờ-nen, Bi-nhờ-rôn, Xanh-mạt-gờ-rit ; người ta thường gọi là đưa đi đày ; không can gì đâu, rồi nó sẽ về cai quản chiếc tàu của ông...

— Khi nào nó về cũng được, chỗ làm của nó vẫn để cho nó. Nhưng sao đến hôm nay mà còn chưa thấy nó về ? Tôi tưởng công việc đầu tiên của quyền tư pháp Nã-phá-Luân là thả những người bị quyền tư pháp quân chủ bắt giam.

— Ông Mô-Ren, xin đừng khắc trách như thế ; việc gì cũng phải từ từ mà làm. Lệnh bắt giam từ trên cao truyền xuống, thì lệnh thả ra cũng phải từ trên cao truyền xuống mới được. Mà Hoàng-đế Nã-phá-Luân vừa về chưa đầy mười lăm ngày, thì các lệnh hủy bỏ các việc trước có lẽ cũng vừa mới gởi đi.

— Nhưng, bây giờ chúng ta đã thắng rồi, không có cách gì làm gấp hơn một chút sao ? Tôi có một vài người bạn, một ít thế lực ; tôi có thể xin hủy bản án được.

— Không có bản án.

— Thì có sổ tội nhân chớ ?

— Về việc chính trị, cũng không có sổ tội nhân nữa ; có khi các chính phủ cần phải làm biến mất một người mà không để dấu tích gì của nó lại hết. Sổ tội nhân là để tìm tội nhân cho dễ.

— Có lẽ dưới triều giòng Buộc-bông thì thế, chứ bây giờ...

— Ông lầm, khi nào cũng thế cả ; các chánh phủ kế tiếp nhau và giống nhau ; cái máy lao tù dựng lên hồi Lu-Y XIV mà bây giờ cũng còn đứng đó. Hoàng-đế thi hành chế độ lao tù có lẽ còn gắt hơn vua nữa kia ; và số tù tội không sổ không sách hằng hà sa số.

Kiểu cách quá tử tế, quá sốt sắn của Vinh pho, đáng lẽ là gây ra mối nghi ngờ mới phải, nhưng ông Mô-Ren thì ông tin phơi phới. Ông nói :

— Thôi, xin quan vẽ cho phải làm thế nào để cho Đăng-Thê được về sớm.

— Chỉ có một cách, là làm đơn đưa lên quan Tổng-trưởng bộ Tư-pháp.

— Ối ! chúng tôi chán biết thứ đơn ấy thế nào : quan Tổng-trưởng mỗi ngày nhận ít ra cũng hai trăm lá mà đọc đâu được ba bốn lá là nhiều.

— Phải, nhưng đơn tự tay tôi phê chứng vào và tự tay tôi gởi thì tất ngài đọc.

— Thế thì quan lãnh gởi giúp là đơn ấy cho sao ?

— Tôi sẵn lòng. Đăng-Thê trước kia có tội, nhưng bây giờ thì vô tội ; bây giờ tôi có bổn phận phải thả người, mà trước kia tôi có bổn phận phải bắt giam.

Vinh-Pho biết trước rằng làm như thế thì tuy không chắc nhưng cũng có thể có một cuộc điều-tra ; sau cuộc điều tra ấy, ông ta sẽ bị truy lạc chưa biết đến đâu là cùng.

— Nhưng phải viết đơn lên quan Tổng-trưởng thế nào ?

Vinh-Pho đứng dậy nhường chỗ ngồi cho ông Mô-Ren và nói :

— Ông hãy ngồi đây, tôi đọc cho mà viết.

— Quan tử tế đến thế sao ?

— Có gì mà tử tế. Mà thôi đừng để mất thì giờ nữa ; nầy giờ mất cũng đã bộn rồi.

— Phải lắm, bây giờ đây người thanh niên khốn nạn kia đương mong chờ, đương đau khổ, mà có lẽ đã thất vọng rồi cũng nên.

Vinh-Pho đoán rằng Đăng-Thê đương trù rủa mình trong ngục tối tăm và vắng ngắt, mà sinh rủa mình, nhưng ông đã bước tới quá xa rồi, không còn thể lui lại được nữa : Đăng-Thê phải chịu mục xương trong ngục tối để cho ông được thỏa lòng dục vọng của ông.

Ông Mô-Ren ngồi nơi ghế của Vinh-Pho, tay cầm cán bút :

— Tôi chực viết.

Vinh-Pho đọc một lá đơn trong đựng Đăng-Thê lên làm một nhà đại ái-quốc, và bịa đặt ra những công trạng mà cho là của chàng đối với việc Nã-phá-Luân về nước. Quan Tổng-trưởng đọc lá đơn ấy tất ra lệnh thả Đăng-Thê ngay, nếu chưa thả.

Ông Mô-Ren viết xong lá đơn, Vinh-Pho lấy lên, đọc lớn tiếng, rồi nói :

— Thế là được, bây giờ ông cứ để đây cho tôi.

— Sẽ gởi đi sớm chớ ?

— Nội trong ngày hôm nay.

— Quan phê chứng cho chớ ?

— Tôi sẽ phê chứng rằng bao nhiêu những lời nói trong đơn đó đều là thật hết ; tôi tưởng phê như thế là hết bực tốt rồi.

Đoạn Vinh-Pho ngồi xuống, viết vào một góc lá đơn.

Ông Mô-Ren nói :

— Thưa quan, bây giờ phải làm gì nữa ?

Vinh-Pho trả lời.

— Bây giờ chỉ phải đợi, thế nào rồi tôi sẽ tin cho ông biết.

(Còn nữa)